

Mẫu số 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ															
(Đính kèm Công văn số 1057/SGDHN-QLNY ngày 23/06/2022 của Sở GDCK Hà Nội về việc hướng dẫn CBTT định kỳ)															
Tên Công ty:	ABBANK					Trường thông tin									
Mã chứng khoán:	ABB														
Ngày chốt:	31/05/2022														
STT	Mã CK	Họ và tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKK D)	Số giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm hiện tại	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm hiện tại	Thời điểm bắt đầu là người nội bộ/người có liên quan đến người nội bộ	Ghi chú	
1	ABB	Đào Mạnh Kháng		Chủ tịch HĐQT, Người đại diện theo pháp luật		CMND	034069002308	15/4/2016	Cục cảnh sát Đ	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	7539320	0,801	25042018		
2	ABB	Vũ Thị Hương	018C199999	Trợ lý Chủ tịch, Phó HĐQT, Thư ký công ty	Vợ	CMND	012073511	10/11/2008	Hà Nội	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
3	ABB	Đào Hương Ly			Con ruột	CMND	013428148	27/5/2011	Hà Nội	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
4	ABB	Đào Phương Liên			Con ruột	CMND	013428149	24/5/2011	Hà Nội	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
5	ABB	Đào Phương Anh			Con ruột					Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018	Còn nhỏ	
6	ABB	Đào Vũ Thịnh			Con ruột					Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018	Còn nhỏ	
7	ABB	Trần Tấn Hưng			Con rể	CMND	012783978	12/5/2005	Hà Nội	Khu đô thị Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên	0	0	25042018		
8	ABB	Phạm Thị Chín			Mẹ ruột						0	0	25042018	Đã mất	
9	ABB	Đào Văn Tứ			Bố ruột						0	0	25042018	Đã mất	
10	ABB	Ngô Thị Dằm	018C369999		Mẹ vợ	CMND	034142000912	8/3/2017	Cục CS ĐKQL	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
11	ABB	Vũ Văn Xanh			Bố vợ						0	0	25042018	Đã mất	
12	ABB	Đào Thị Mừng			Chị ruột	CMND	150077545	20/1/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
13	ABB	Nguyễn Văn Đàm			Anh rể	CMND	150255940	20/1/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
14	ABB	Đào Duy Hùng			Anh ruột	CMND	151077198	28/3/2009	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
15	ABB	Nguyễn Thị Loan			Chị dâu	CMND	150255886	20/1/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
16	ABB	Đào Thị Vui			Chị ruột						0	0	25042018	Đã mất	
17	ABB	Phạm Hồng Hà			Anh rể	CMND	034051001847	12/1/2018	Cục CS ĐKQL	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		

18	ABB	Đào Xuân Trang	018C350340		Anh ruột	CMND	034059000101	14/7/2014	Cục CS ĐKQL d	Phòng 1810 tòa nhà Tây Hà, số 19 Tổ Hữu, Khu đô thị mới Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	62357	0,007	25042018		
19	ABB	Vũ Thị Là	019C100494		Chị dâu	CMND	012398502	5/9/2009	Hà Nội	Phòng 1810 tòa nhà Tây Hà, số 19 Tổ Hữu, Khu đô thị mới Phùng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm, Hà Nội	72504	0,008	25042018		
20	ABB	Đào Văn Quyết			Anh ruột	CMND	150840859	26/11/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
21	ABB	Lương Thị Thêm			Chị dâu	CMND	150851551	16/3/2009	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
22	ABB	Đào Thị Huệ			Chị ruột	CMND	150270048	15/8/1978	Thái Bình	Đình Dù, Văn Lâm, Hưng Yên	0	0	25042018		
23	ABB	Hà Mạnh Đoài			Anh rể	CMND	150840903	9/5/1983	Thái Bình	Đình Dù, Văn Lâm, Hưng Yên	0	0	25042018		
24	ABB	Đào Thị Phần			Chị ruột	CMND	153860730	19/3/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
25	ABB	Chu Văn Thân			Anh rể	CMND	150255791	8/3/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
26	ABB	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP			Chủ tịch HĐQT Geleximco	ĐKKD	011514947	14/6/2019	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tầng 8, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	120240310	12779	25042018		
27	ABB	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	16/UBCK-GPHĐKD	29/9/2006	Ủy ban Chứng k	Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	5365282	0.57	25042018		
28	ABB	Công ty CP Quản lý vận hành và khai thác bất động sản Geleximco (Geleximco PME)			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0109427819	24/11/2020	Sở KH&ĐT Hà Nội	234 Phạm Văn Đồng, P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	25042018		
29	ABB	Công ty CP Giáo dục tiên tiến Toàn cầu			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0104979686	11/5/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 232 Phạm Văn Đồng (KĐT TP Giao Lưu), Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	25042018		
30	ABB	Công ty CP Geleximco số 1			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0102327879	26/7/2007	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	0	0	25042018		
31	ABB	Vũ Văn Tiền		Phó CT HĐQT		CMND	034059003584	10/5/2019	Cục Cảnh sát Q	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	3443845	0,365	25042018		
32	ABB	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			Vợ Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	017166000061	9/5/2017	Cục CS ĐKQL d	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	1341503	0,143	25042018		

33	ABB	Vũ Thị Thu Quỳnh		Phó GD khối KHCN	Con gái Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034142000912	8/3/2017	Hà Nội	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
34	ABB	Vũ Khánh Linh			Con gái Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	011757548	27/4/2007	Hà Nội	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
35	ABB	Vũ Châu Tuệ Anh			Con gái Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	Hộ chiếu	B8453716	8/10/2013	Cục Quản lý XN	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
36	ABB	Ngô Thị Dăm	018C369999		Mẹ đẻ Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034142000912	8/3/2017	Cục CS ĐKQL c	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
37	ABB	Vũ Văn Xanh			Bố đẻ Phó Chủ tịch HĐQT						0	0	25042018	Đã mất	
38	ABB	Nguyễn Tư Biên			Bố vợ Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK						0	0	25042018	Đã mất	
39	ABB	Trịnh Thị Năm			Mẹ vợ Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	113719340	15/1/2016	Hà Nội	Số 1215, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
40	ABB	Vũ Văn Hậu			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034071003957	14/11/2016	Cục CS ĐKQL c	Lô số 6, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	18425456	1.958	25042018		

41	ABB	Đỗ Hương Giang	018C359446		Em dâu Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	011949446	4/8/2011	Hà Nội	Lô số 6, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
42	ABB	Vũ Thị Nhung			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034164000026	4/6/2014	Cục CS ĐKQL c	187 Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	25042018		
43	ABB	Nguyễn Văn Hòe			Em rể Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	151046775	23/4/2007	Thái Bình	187 Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	25042018		
44	ABB	Đào Mạnh Kháng		Chủ tịch HĐQT	Em rể Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034069002308	15/4/2016	Cục cảnh sát Đ	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	7539320	0,801	25042018		
45	ABB	Vũ Thị Hương	018C199999	Trợ lý Chủ tịch, Phó HĐQT, Thư ký công ty	Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	012073511	11/10/2008	Hà Nội	Lô số 3, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
46	ABB	Nguyễn Thị Huyền (tức Vũ Thị Hiền)			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034164001194	22/5/2015	Cục CS ĐKQL c	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
47	ABB	Hoàng Trung Nhật			Em rể Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034052000711	24/4/2015	Cục CS ĐKQL	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0	25042018		
48	ABB	Vũ Văn Hải			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034064001259	27/5/2015	Cục CS ĐKQL	476A - Xã Đàn - P. Nam Đồng - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội	0	0	25042018		
49	ABB	Nguyễn Trường Giang			Em vợ PCT	CMND	017068000008	1/12/2014	Cục CS ĐKQL c	Số 1215, đường Giải Phóng, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	275472	0,29	25042028		
50	ABB	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP			Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc của Công ty	ĐKKD	011514947	14/6/2019	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 8, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	120240310	12.779	25042018		
50	ABB	Công ty CP Đầu tư và XD Quốc tế Vigeba			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0101164854	2/7/2001	Hà Nội	Số 232 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0	25042018		
51	ABB	Công ty CP Giấy An Hòa			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5000219471	6/8/2002	Sở KH&ĐT Tin	Thôn An Hòa, Xã Vĩnh Lợi, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang	0	0	25042018		
52	ABB	Công ty CP nhiệt điện Thăng Long			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5700669596	03/8/2007	Sở KH&ĐT Tin	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		

53	ABB	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình		Công ty con	Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	104394729	18/1/2010	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
54	ABB	Công ty CP Sapa Việt Nam			Anh ruột của Phó Tổng Giám đốc Công ty	ĐKKD	0900223270	11/6/2008	Sở KH&ĐT Tỉ	Quốc lộ 5A, Xã Đình Dù, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	0	0	25042018		
55	ABB	Công ty TNHH MTV XNK tổng hợp Thái Bình			Anh ruột của Giám đốc Công ty	ĐKKD	1000401934	24/4/2019	Sở KH&ĐT Tỉ	Số 355, phố Lý Bôn, Phường Đề Thám, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	0	0	25042018		
56	ABB	Công ty CP Khách sạn – Dịch vụ Hà Nội Dream			Con của Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD	0106677539	30/10/2014	Sở KH&ĐT Hà	Số 64 Nguyễn Lương Bằng, Phường Nam Đồng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
57	ABB	Công ty CP Cảng Container Quốc tế Phù Đổng			Anh ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD	0104913910	16/9/2010	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 8, Tòa nhà GELEXIMCO, SỐ 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
58	ABB	Công ty CP Giáo dục tiên tiến Toàn cầu			Anh ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD	0104979686	5/11/2010	Sở KH&ĐT Hà	Số 232 Phạm Văn Đồng (KĐT TP Giao Lưu), Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
59	ABB	Công ty CP Xi măng Thăng Long			Anh ruột của Thành viên HĐQT công ty	ĐKKD	5700360871	28/5/2001	Sở KH&ĐT tỉnh	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
60	ABB	Công ty CP Xi măng Thăng Long 2			Anh ruột của Thành viên HĐQT Công ty	ĐKKD	5700669606	3/8/2007	Sở KH&ĐT Qua	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
61	ABB	Công ty CP Xi măng An Phú			Anh ruột của Thành viên HĐQT Công ty	ĐKKD	3800408033	5/2/2008	Sở KH&ĐT Tỉ	Ấp An Tân, Xã An Phú, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước	0	0	25042018		
62	ABB	Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng Ô tô xe máy Việt Nam			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0900219059	17/10/2003	Sở KH-ĐT Tỉnh	Thôn Minh Khai, Thị Trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0	25042018		
63	ABB	Công ty TNHH Golf – Geleximco Hòa Bình			Anh ruột của Chủ tịch Công ty	ĐKKD	5400520482	29/10/2020	Sở KH&ĐT Tỉ	Nhà điều hành Hilltop Valley Golf Club, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình	0	0	25042018		

64	ABB	Công ty CP Sapa Vân Tào			Anh ruột của Chủ tịch HDQT	ĐKKD	0900919653	9/7/2019	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 7, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ	0	0	25042018		
65	ABB	Công ty Cổ phần Thủy điện tái tạo Hòa Bình			Anh ruột của Chủ tịch HDQT	ĐKKD	5400498893	7/11/2018	Sở KH&ĐT tỉnh	Khu Pheo, nhà điều hành sân golf Hòa Bình - Geleximco, Thị	0	0	25042018		
66	ABB	Công ty CP Nông trường Đông Triều			Anh ruột của Chủ tịch HDQT	ĐKKD	5700102207	22/2/2006	Sở KH&ĐT tỉnh	Khu Trung tâm Nông trường cũ, Xã Bình Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
67	ABB	Lưu Văn Sáu		Thành viên độc lập HDQT		CMND	034055000029	10/7/2021	Cục CS QLHC	Nhà số 12, Lô III/2, 151A Nguyễn Đức Cảnh, P. Tượng Mai, Q. Hoàng Mai, Hà Nội	132165	0,014	25042018		
68	ABB	Lưu Văn Nhượng			Bố						0	0	25042018	Đã mất	
69	ABB	Phạm Thị Tiếp			Mẹ						0	0	25042018	Đã mất	
70	ABB	Trần Thị Lan Hương			Vợ	CMND	034165000009	18/7/2013	Cục CS ĐKQL	Nhà số 12, Lô III/2, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tượng Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	25042018		
71	ABB	Lưu Hải Hà			Con gái	CMND	034187002191	12/1/2016	Cục CS ĐKQL	151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tượng Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	25042018		
72	ABB	Lưu Chí Kiên			Con trai	CMND	001098000817	31/7/2013	Cục CS ĐKQL	Nhà số 12, Lô III/2, 151A Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tượng Mai, Quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	25042018		
73	ABB	Lưu Thị Kim Oanh			Chị gái	CMND	034140000938	24/10/2016	Cục CS ĐKQL	Phố Pháo Đài Láng – Phường Láng Thượng – Đống Đa – Hà Nội	0	0	25042018		
74	ABB	Lê Kim Trọng			Anh rể	CMND	034034000301	24/10/2016	Cục CS ĐKQL	Phố Pháo Đài Láng – Phường Láng Thượng – Đống Đa – Hà Nội	0	0	25042018		
75	ABB	Lưu Thị Nhạn			Chị gái					Xã Minh Hưng, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình	0	0	25042018	Đã mất	
76	ABB	Đặng Văn Phiệt			Anh rể	CMND	150246962	2/9/1978	Thái Bình	Xã Minh Hưng, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình	0	0	25042018		
77	ABB	Lưu Quang Bình			Anh trai					Đã mất	0	0	25042018	Đã mất	

78	ABB	Nguyễn Thị Hạnh			Chị dâu	CMND	150277153	6/7/2014	Thái Bình	Xã Minh Hưng, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình	0	0	25042018		
79	ABB	Lưu Thị Dy			Chị gái	CMND	91594655	18/11/2015	Thái Nguyên	Khu Gang thép Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0	25042018		
80	ABB	Đặng Văn Phụ			Anh rể					Khu Gang thép Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên	0	0	25042018	Đã mất	
81	ABB	Lưu Thị Nho			Chị gái	CMND	140242237	20/2/2014	Hải Dương	Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	0	0	25042018		
82	ABB	Quán Văn Lương			Anh rể	CMND	142570731	12/12/2013	Hải Dương	Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương	0	0	25042018		
83	ABB	Trần Văn Hàm			Bố vợ	CMND	034000137	16/7/2015	Hà Nội	Khu Tập thể Kim Liên, Đồng Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
84	ABB	Lương Thị Tịnh			Mẹ vợ	CMND	011816171	3/4/2011	Hà Nội	Khu Tập thể Kim Liên, Đồng Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
85	ABB	Nguyễn Danh Lương	009C045568	Thành viên HĐQT		CMND	1057008309	10/5/2121	Cục CS QLHC	Số 27 ngõ 2 Vương Thừa Vũ, P. Khương Trung, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	132166	0,014	25042018		
86	ABB	Nguyễn Danh Huyền			Bố đẻ						0	0	25042018	Đã mất	
87	ABB	Trương Thị Thục			Mẹ đẻ						0	0	25042018	Đã mất	
88	ABB	Đậu Thị Bích Hồng			Vợ	CMND	01163020154	5/1/2017	Cục CS ĐKQL	Nhà số 27, ngõ 2, phố Vương Thừa Vũ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	0	0	25042018		
89	ABB	Nguyễn Thị Hồng Dung			Con gái	CMND	01188017962	12/6/2018	Cục CS ĐKQL	Nhà số 27, ngõ 2, phố Vương Thừa Vũ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	0	0	25042018		
90	ABB	Nguyễn Thị Hồng Diệp			Con gái	CMND	001193008726	5/1/2017	Cục CS ĐKQL	Nhà số 27, ngõ 2, phố Vương Thừa Vũ, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.	0	0	25042018		
91	ABB	Nguyễn Thị Hồng Sâm			Chị gái	CMND	010037073	9/3/2006	Hà Nội	Số nhà 109 Trần Duy Hưng – Cầu giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
92	ABB	Đặng văn Hải			Anh rể	CMND	010805878	25/8/2009	Hà Nội	Số nhà 109 Trần Duy Hưng – Cầu giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
93	ABB	Nguyễn Danh Nghĩa			Anh trai	CMND	78183801	15/1/2009	Bộ Quốc phòng	14B Lý Nam Đế - Ba Đình – Hà Nội	0	0	25042018		
94	ABB	Trần Minh Hằng			Chị dâu	CMND	010202362	27/6/2009	Hà Nội	14B Lý Nam Đế - Ba Đình – Hà Nội	0	0	25042018		
95	ABB	Nguyễn Danh Đô			Anh trai	CMND	9A7E931062	15/4/2003	Bộ Quốc phòng	Viện quân y 175 – TP Hồ Chí Minh	0	0	25042018		
96	ABB	Phạm Thị Thu			Chị dâu	CMND	010392375	8/1/2001	Hà Nội	Viện quân y 175 – TP Hồ Chí Minh	0	0	25042018		

97	ABB	Nguyễn Thị Kim Quy			Em gái	CMND	011653595	20/2/2001	Hà Nội	Số nhà 102 B15 – Khu Tân Mai – Hà Nội	0	0	25042018		
98	ABB	Lê Văn Tuất			Em rể		Đã mất			Số nhà 102 B15 – Khu Tân Mai – Hà Nội	0	0	25042018	Đã mất	
99	ABB	Nguyễn Thị Phương Mai			Em gái	CMND	10328483	30/10/2001	Hà Nội	Số 48 Ngõ 91, Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, Cầu giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
100	ABB	Nguyễn Ngọc Trường			Em rể	CMND	012291956	29/10/2008	Hà Nội	Số 48 Ngõ 91, Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, Cầu giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
101	ABB	Đậu Ngọc Cừ			Bố vợ	CMND	012259131	1/7/1999	Hà Nội	Số 108 nhà 6A Khu Tập thể Nam Đồng, Đồng Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
102	ABB	Trần Thị Mỹ Khang			Mẹ vợ	CMND	012334000	10/5/2000	Hà Nội	Số 108 nhà 6A Khu Tập thể Nam Đồng, Đồng Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
103	ABB	Iris Fang		Thành viên HĐQT		Hộ chiếu	530756361 cấp ngày 01/10/2015 tại Mỹ	1/10/2015	Mỹ	31 Balmoral Park 14-31 Singapore 259858	0	0	25042018		
104	ABB	Nguyễn Duy Anh			Chồng						0	0	25042018	Đã mất	
105	ABB	Fang Chooi Ling			Chị ruột	Hộ chiếu	E5632654C cấp ngày 16/01/2015 tại Singapore	16/1/2015	Singapore	Singapore	0	0	25042018		
106	ABB	Fang Evelyn Chooi Hong			Chị ruột	Hộ chiếu				New Jersey, USD	0	0	25042018	Hộ chiếu không được gia hạn do tuổi tác	
107	ABB	Fang Chooi Kheem			Chị ruột	Hộ chiếu				Seattle, USA	0	0	25042018	Hộ chiếu không được gia hạn do tuổi tác	
108	ABB	Peter Lee			Anh rể	Hộ chiếu				Seattle, USA	0	0	25042018	Hộ chiếu không được gia hạn do tuổi tác	
109	ABB	Fang Chang Sha			Anh ruột	Hộ chiếu	N1562839	28/8/2009	Úc	Perth, Australia	0	0	25042018		
110	ABB	Barbara Quick			Chị dâu	Hộ chiếu	N1563629	28/8/2009	Úc	Perth, Australia	0	0	25042018		
111	ABB	Fang Chang Chuun			Anh ruột	Hộ chiếu	E30591057	31/10/2013	Malaysia	Singapore	0	0	25042018		
112	ABB	Kang Bee Leng			Chị dâu	Hộ chiếu	E7037534D	20/10/2017	Singapore	Singapore	0	0	25042018		
113	ABB	Fang Chooi Jong			Chị ruột	Hộ chiếu	E6042936E	13/5/2016	Singapore	Singapore	0	0	25042018		
114	ABB	Cheok Swee Teng			Anh rể	Hộ chiếu	E6050411A	12/5/2016	Singapore	Singapore	0	0	25042018		
115	ABB	Fang Chang Wan			Anh ruột	Hộ chiếu	E4844329H	17/9/2014	Singapore	Singapore	0	0	25042018		
116	ABB	Eunice Yeo			Chị dâu	Hộ chiếu	E6086687	6/6/2016	Singapore	Singapore	0	0	25042018		

117	ABB	Soon Su Long		Thành viên HĐQT	Đại diện 50% vốn góp của Maybank tại ABBANK	Hộ chiếu	A36056248	21/8/2015	Malaysia	Lot 818 Lorong Mat Saman, 31000 Batu Gajah, Perak, Malaysia	77128887	0.82	25042018		
118	ABB	Soon Cheng Kit			Bố ruột							0	25042018	Đã mất	
119	ABB	Lim Kim Kiam			Mẹ ruột	Hộ chiếu	451012065032		Malaysia	Lot 818 Lorong Mat Saman, 31000 Batu Gajah, Perak, Malaysia		0	25042018		
120	ABB	Choo Joon Ming			Vợ	Hộ chiếu	A39676691		Malaysia	Lot 818 Lorong Mat Saman, 31000 Batu Gajah, Perak, Malaysia		0	25042018		
121	ABB	Soon Su Fun			Em ruột	Hộ chiếu	700117085448		Malaysia	30 Grosvenor Gardens, Oakwood, London N14 4TX, UK		0	25042018		
122	ABB	Soon Su Seong			Em ruột	Hộ chiếu	720801085995		Malaysia	85 Jalan Chan Siew Teong, 11200 Tanjung Bungah, Penang, Malaysia		0	25042018		
123	ABB	Soon Su Ming			Em ruột	Hộ chiếu	731031085481		Malaysia	Flat 20, 1-132 Finchley Road, London NW3 5HS, UK		0	25042018		
124	ABB	Soon Su Hoe			Em ruột	Hộ chiếu	770702085389		Malaysia	Muehlgasse 3a, 60486 Frankfurt, Germany		0	25042018		
125	ABB	Selma Ngsze Chuen			Em dâu	Hộ chiếu	740921025100		Malaysia	85 Jalan Chan Siew Teong, 11200 Tanjung Bungah, Penang, Malaysia		0	25042018		
126	ABB	Ngân hàng Malayan Banking Berhad (Maybank)			Ông Soon Su Long được cử đại diện 50%	ĐKKD	3813-K		Malaysia	Menara Maybank, 100 Jalan Tun Perak, 50050 Kuala Lumpur,		0	25042018		
127	ABB	Jason Lim Tsu Yang		Thành viên HĐQT	- Đại diện 50% vốn góp của Maybank tại ABBANK	ĐKKD	A52840149 cấp ngày 26/3/2019 tại Kualalumpur Malaysia	26/3/2019	Malaysia	11 Lorong Burhanuddin Helmi 4, Taman Tun Dr Ismail, Kuala Lumpur, Malaysia	77128888	0.82	25042018		
128	ABB	Tan Ying Li Emily			Vợ	Hộ chiếu	A51270028	21/6/2018	Malaysia			0	25042018		
129	ABB	Lim Chang Moh			Cha ruột							0	25042018	Đã mất	
130	ABB	Choong Chew Tsio			Mẹ ruột	Hộ chiếu	A51670330	21/9/2018	Malaysia			0	25042018		
131	ABB	Jezamin Lim Tsu Wen			Chị gái	Hộ chiếu	509292035	23/10/2013	Malaysia			0	25042018		
132	ABB	David Tomas Jacho Chavez			Anh rể	Hộ chiếu	505677355	3/10/2013	Malaysia			0	25042018		
133	ABB	Jocelyn Lim Tsu Ching			Chị gái	Hộ chiếu	515726286	9/4/2014	Malaysia			0	25042018		
134	ABB	Christian Thomas Brown			Anh rể	Hộ chiếu	572963805	18/1/2018	Malaysia			0	25042018		

135	ABB	Ngân hàng Malayan Banking Berhad (Maybank)			Ông Jason Lim Tsu Yang được cử đại diện 50% phần vốn góp của Maybank tại ABBANK	ĐKKD	3813-K		Malaysia	Menara Maybank, 100 Jalan Tun Perak, 50050 Kuala Lumpur, Malaysia		0	25042018		
136	ABB	Soon Su Long		Thành viên HĐQT	Đại diện 50% vốn góp của Maybank tại ABBANK	Hộ chiếu	A36056248	21/8/2015	Malaysia	Lot 818 Lorong Mat Saman, 31000 Batu Gajah, Perak, Malaysia		0	25042018		
137	ABB	Nguyễn Thị Hạnh Tâm	18C107525	Trưởng Ban Kiểm soát		CMND	011513292	11/7/2012	Hà Nội	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	22309	0,002	25042018		
138	ABB	Nguyễn Tất Khải			Bố đẻ	CMND	001045001618	27/4/2016	Cục cảnh sát ĐK	Phòng 401 HH2, Chung cư Meco Complex, ngõ 102 Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	0	0.00	25042018		
139	ABB	Trương Thị Đoàn			Mẹ đẻ	CMND	001149004711	7/11/2017	Cục cảnh sát ĐK	P1104 - Chung cư Thanh Xuân Building, 35 Lê Văn Thiêm, P. Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00	25042018		
140	ABB	Nguyễn Phi Hùng			Chồng	CMND	011965253 cấp ngày 11/7/2012 Tại Hà Nội	7/11/2017	Hà Nội	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	0	0.00	25042018		
141	ABB	Nguyễn Đức Anh	018C354867	Chuyên viên Khối Nguồn vốn – Thị trường tài chính & NH Giao dịch	Con	CMND	013194867	27/5/2009	Hà Nội	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	243	0.00	25042018		
142	ABB	Nguyễn Phương Nhung				CMND	001192005208			48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	0	0.00	25042018		
143	ABB	Nguyễn Gia Khánh			Con	CMND	001202001580	21/6/2016	Cục cảnh sát ĐK	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	0	0.00	25042018		
144	ABB	Nguyễn Phụng Anh		Trợ lý Tổng Giám đốc	Em gái	CMND	001173025615	1/4/2021	Cục CS QLHC	P1204 - Chung cư Thanh Xuân Building, 35 Lê Văn Thiêm, P. Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	27000	0,003	25042018		
145	ABB	Nguyễn Hữu Trọng			Em rể	CMND	011940723	8/12/2011	Hà Nội	P1204 - Chung cư Thanh Xuân Building, 35 Lê Văn Thiêm, P. Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0.00	25042018		

146	ABB	Nguyễn Thị Hạnh Trang			Em gái	CMND	011951102	17/3/2005	Hà Nội	P1504 - Chung cư Thanh Xuân Building, 35 Lê Văn Thiêm, P. Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0,00	25042018		
147	ABB	Nguyễn Ngọc Thanh Tùng			Em rể	CMND	012012017	14/3/2005	Hà Nội	Phòng 304, Tập Thể Văn Nghệ sĩ, Phố Núi Trúc, phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội	0	0,00	25042018		
148	ABB	Nguyễn Như Quỳnh			Em gái	CMND	001182039595	25/4/2021	Hà Nội	26, ngõ 62, Đặng Văn Ngữ, Đống Đa, Hà nội	0	0,00	25042018		
149	ABB	Nguyễn Đăng Quang			Em rể	CMND	011775397	8/8/2007	Hà Nội	26, ngõ 62, Đặng Văn Ngữ, Đống Đa, Hà nội	0	0,00	25042018		
150	ABB	Nguyễn Ngọc Diệp			Em gái	CMND	001184001034	6/3/2014	Cục cảnh sát ĐK	Số nhà 162 phố Mai Anh Tuấn, phường Hoàng Cầu, quận Đống Đa, Hà nội	0	0,00	25042018		
151	ABB	Đặng Ái Dân			Em rể	CMND	001077002238	11/8/2014	Cục cảnh sát ĐK	Số nhà 162, phố Mai Anh Tuấn, phường Hoàng Cầu, quận Đống Đa, Hà nội	0	0,00	25042018		
152	ABB	Nguyễn Hữu Nghĩa			Bố chồng	CMND	001036000503	22/6/2015	Cục cảnh sát ĐK	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00	25042018		
153	ABB	Trần Thị Hạnh			Mẹ chồng	CMND	001145001004	22/6/2015	Cục cảnh sát ĐK	48 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	0	0,00	25042018		
154	ABB	Phạm Thị Hằng	045C104516	Thành viên BKS		CMND	036171002419	14/3/2017	TP.HCM	89 đường số 3 Cư xá đô thành, Phường 4, Quận 3 TP HCM	88110	0,009	25042018		
155	ABB	Phạm Mạnh Hùng			Bố ruột						0	0	25042018		
156	ABB	Nguyễn Thị Thu			Mẹ ruột	CMND	036150001321	21/8/2016	Cục CS ĐKQL	79 Lê Quốc Hưng, Phường 12, Quận 4, TP. HCM	0	0	25042018		
157	ABB	Đinh Văn Suyền			Bố chồng						0	0	25042018		
158	ABB	Nguyễn Thị Minh An			Mẹ chồng						0	0	25042018		
159	ABB	Đinh Hồng Sinh			Chồng	CMND	040061000234	22/03/2017	Cục CS ĐKQL	89 đường số 3 Cư xá đô thành, Phường 4, Quận 3 TP HCM	0	0	25042018		
160	ABB	Đinh Thị Hồng Anh			Con	CMND	025098664	1/12/2009	TPHCM	89 đường số 3 Cư xá đô thành, Phường 4, Quận 3 TP HCM	0	0	25042018		
161	ABB	Đinh Hồng Lịch			Con	CMND	025602548	15/5/2012	TPHCM	89 đường số 3 Cư xá đô thành, Phường 4, Quận 3 TP HCM	0	0	25042018		
162	ABB	Đinh Hồng Kiên			Con	CMND	079203008088	27/12/2017	Tại Cục CS ĐK	89 đường số 3 Cư xá đô thành, Phường 4, Quận 3 TP HCM	0	0	25042018		

163	ABB	Phạm Thanh Hải			Em ruột	CMND	024333588	14/8/2015	TPHCM	Chung cư Mỹ Phát – Phú Mỹ Hưng, TP HCM	0	0	25042018		
164	ABB	Đoàn Ngọc Lan			Em rể	CMND	023748315	18/11/2013	TP.HCM	Chung cư Mỹ Phát – Phú Mỹ Hưng, TP HCM	0	0	25042018		
165	ABB	Phạm Thế Anh			Em trai	CMND	023750538	23/10/2014	TPHCM	79 Lê Quốc Hưng, Phường 12, Quận 4, TP. HCM	0	0	25042018		
166	ABB	Lê Thị Thu Hồng			Em dâu	CMND	0280845450	19/9/2018	TPHCM	79 Lê Quốc Hưng, Phường 12, Quận 4, TP. HCM	0	0	25042018		
167	ABB	Nguyễn Thị Thanh Thái	008C103893	Thành viên BKS		CMND	010363203	27/10/2010	Hà Nội	Ô 22, khu 45 căn hộ, khu 7,2ha, P. Vĩnh phúc, Q. Ba Đình, Hà Nội	66511	0,007	25042018		
168	ABB	Nguyễn Văn Tò			Bố ruột	CMND					0	0	25042018		
169	ABB	Đặng Thị Tùng			Mẹ ruột	CMND	001140003821	01/4/2019	Cục CS QLHC	Số 12, ngõ 9 phường Bưởi quận Tây Hồ	0	0	25042018		
170	ABB	Nguyễn Đình Nghĩa			Anh ruột	CMND					0	0	25042018		
171	ABB	Nguyễn Thị Mai Thanh			Chị dâu	CMND	025158000312 Cấp ngày 14/7/2020 Tại Cục CS QLHC về TTXH	14/7/2020	Tại Cục CS QL	Tập thể trường Đại học nhạc họa trung ương	0	0	25042018		
172	ABB	Nguyễn Thị Kim Thông			Chị ruột	CMND	001061013557	1/4/2019	Cục CS QLHC	Số 12, Vông Thị, Phường Bưởi Tây Hồ, HN	0	0	25042018		
173	ABB	Nguyễn Xuân Bình			Anh rể	CMND	001059013644	07/3/2019	Tại Cục CS QL	Số 12, Vông Thị, Phường Bưởi Tây Hồ, HN	0	0	25042018		
174	ABB	Nguyễn Thanh Thủy			Em ruột	CMND	012295059	22/4/2013	Hà Nội	Chung cư Trảng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
175	ABB	Cung Tùng Ánh			Em rể	CMND	011156858	21/7/2010	Hà Nội	Chung cư Trảng An Complex, số 1 Phùng Chí Kiên, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	25042018		
176	ABB	Nguyễn Thu Hà			Em ruột	CMND	011689661	21/6/2008	Hà Nội	Tứ Liên, quận Tây Hồ, HN	0	0	25042018		
177	ABB	Nguyễn Thăng Long			Em rể	CMND	001068005797	15/1/2016	Tại Cục CS QL	Số 8, Đặng Tắt, Hà Nội	0	0	25042018		
178	ABB	Hàn Ngọc Bách			Chồng	CMND	011267134	16/03/2009	Hà Nội	Ô 22, khu 45 căn hộ, khu 7,2ha, phường Vĩnh phúc, quận Ba Đình.	0	0	25042018		
179	ABB	Hàn Phương Thảo			Con gái ruột	CMND	013380170 Cấp ngày 16/03/2009 tại Hà Nội	16/03/2009	Hà Nội	Ô 22, khu 45 căn hộ, khu 7,2ha, phường Vĩnh phúc, quận Ba Đình.	0	0	25042018		
180	ABB	Hàn Ngọc Lâm			Bố chồng						0	0	25042018		

181	ABB	Ngô Thị Đức			Mẹ chồng	CMND	001130000587	02/12/2015	Cục cảnh sát ĐK	Ô 22, khu 45 căn hộ, khu 7,2ha, phường Vĩnh phúc, quận Ba Đình.	0	0	25042018		
182	ABB	Nguyễn Mạnh Quân		Quyền TGD			011691034	16/8/2007	Hà Nội	35 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. HCM	202500	0.022	03032022		
183	ABB	Trần Thị Thủy Chi			Vợ	CMND	001172003854	5/6/2015	Hà Nội	35 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. HCM	0	0	03032023		
184	ABB	Nguyễn Trần Thủy Vi			Con ruột	CMND	013639388	13/6/2013	Hà Nội	35 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. HCM	0	0	03032024		
185	ABB	Nguyễn Trần Thủy Khanh			Con ruột	CMND	001303014173	27/2/2018	Hà Nội	35 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. HCM	0	0	03032025		
186	ABB	Nguyễn Thị Ngọc			Mẹ ruột	CMND	001147000729	6/1/2015	Hà Nội		0	0	03032026		
187	ABB	Nguyễn Mạnh Giao			Bố ruột	CMND	010352618	22/9/2011	Hà Nội		0	0	03032027		
188	ABB	Nguyễn Mạnh Hoàng			Em trai	CMND	011691168	23/12/2006	Hà Nội		0	0	03032028		
189	ABB	Nguyễn Thị Lan Hương			Em dâu	CMND	011669924	2/9/2008	Hà Nội		0	0	03032029		
190	ABB	Trần Tiến Đạt			Bố vợ	CMND	024042000031	13/1/2017	Hà Nội		0	0	03032030		
191	ABB	Trần Thị Ngọc			Mẹ vợ	CMND	025149000018	13/1/2017	Hà Nội		0	0	03032031		
192	ABB	Đỗ Lam Điền		Phó TGD		CMND	091073000085	21/11/2019	TP. HCM	Số 25 đường 12A, khu đô thị Lakeview, phường An Phú, quận 2, TP HCM	135000	0,014	08082017		
193	ABB	Lê Thị Thủy Hằng			Vợ	CMND	045172000236		TP. HCM	Số 25 đường 12A, khu đô thị Lakeview, phường An Phú, quận 2, TP HCM	0	0	08082018		
194	ABB	Đỗ Thủy Lam			Con ruột	CMND	077300001450	14/10/2016	TP. HCM	Số 25 đường 12A, khu đô thị Lakeview, phường An Phú, quận 2, TP HCM	0	0	08082019		
195	ABB	Đỗ Ngọc Lam			Con ruột	CMND	079305008099		TP. HCM	Số 25 đường 12A, khu đô thị Lakeview, phường An Phú, quận 2, TP HCM	0	0	08082020		
196	ABB	Đỗ Lam Giang			Bố ruột	CMND	370576156	04/07/2009	Kiên Giang		0	0	08082021		
197	ABB	Lê Thị Huế			Mẹ ruột	CMND	370576157	04/07/2009	Kiên Giang		0	0	08082022		
198	ABB	Đỗ Thị Ngọc Hà			Chị ruột	CMND	370628681	27/6/2009	Kiên Giang		0	0	08082023		
199	ABB	Đỗ Thị Ngọc Hoa			Em ruột	CMND	370854338	02/08/2012	Kiên Giang		0	0	08082024		
200	ABB	Đỗ Thị Ngọc Thảo			Em ruột	CMND	025126869	28/05/2009	TP. HCM		0	0	08082025		
201	ABB	Đỗ Lam Thi			Em ruột	CMND	370879786	1/6/2018	Kiên Giang		0	0	08082026		
202	ABB	Lê Văn Nghiệm			Em rể	CMND	370587104	14/11/2000	Kiên Giang		0	0	08082027		
203	ABB	Lý Thanh Thiên			Em rể	CMND	023616408	5/11/2008	TPHCM		0	0	08082028		
204	ABB	Thị Nương			Em dâu	CMND	371593521	27/06/2009	Kiên Giang		0	0	08082029		
205	ABB	Lê Khánh			Cha vợ	CMND	045045000036	29/8/2017	Bà Rịa – Vũng Tàu		0	0	08082030		
206	ABB	Nguyễn Thị Năm			Mẹ vợ	CMND	077145000247	13/5/2020	Bà Rịa – Vũng Tàu		0	0	08082031		

207	ABB	Phạm Thị Hiền		Phó TGD			011763565 cấp ngày 16/10/2007 tại Hà Nội	16/10/2007	Hà Nội	P0612A Tòa nhà R2 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	94500	0,010	17052018		
208	ABB	Nguyễn Mai Lan			Con ruột	CMND	001196003087 cấp ngày 22/01/2015 tại Cục CS ĐKQLCT và DLQG về dân cư	22/1/2015	Cục CS ĐKQLCT	P0612A Tòa nhà R2 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	29577	0,003	17052018		
209	ABB	Nguyễn Hồng Minh			Con ruột		Còn nhỏ			P0612A Tòa nhà R2 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Phường Thượng Đình, Quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội	0	0,00	17052018		
210	ABB	Phạm Văn Hiến			Bố ruột		Sinh năm 1945				0	0,00	17052018		
211	ABB	Phạm Thị Hoa			Mẹ ruột		Sinh năm 1948				0	0,00	17052018		
212	ABB	Phạm Thu Cúc			Em gái		Sinh năm 1975 - Đã định cư ở Singapore				0	0,00	17052018		
213	ABB	Nguyễn Văn Sỹ			Em rể		Sinh năm 1975 - Đã định cư ở Singapore				0	0,00	17052018		
214	ABB	Nguyễn Thị Hương	018C600415	Phó TGD, Người được ủy quyền công bố thông tin		CMND	030173000002	29/3/2013	Cục CS QLHC	Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	147424	0.015	21012016		
215	ABB	Nguyễn Quang Thường			Bố ruột	CMND	140020848	5/5/2010	Hải Dương	Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
216	ABB	Đỗ Thị Oanh			Mẹ ruột	CMND	140021861	05/05/2010	Hải Dương	Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
217	ABB	Trần Đình Thắng			Chồng	CMND	013339931	23/11/2011	Hà Nội	Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
218	ABB	Trần Đình Khánh			Con trai ruột	CMND	013202469	3/6/2009	Hà Nội	Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
219	ABB	Trần Hương An			Con gái ruột		Còn nhỏ			Số 12A, tổ 10B, Phường Thịnh Quang, Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
220	ABB	Nguyễn Thị Hiền			Em gái ruột	CMND	142950333				0	0	21012016		
221	ABB	Nguyễn Tấn Đạt			Em rể	CMND	141660503	25/3/2010	Hải Dương		0	0	21012016		
222	ABB	Nguyễn Quý Dương			Em trai ruột	CMND	233234256	1/9/2012	Kon Tum		0	0	21012016		
223	ABB	Vũ Thị Hiền			Em dâu	CMND	233215271	1/9/2011	Kon Tum		0	0	21012016		
224	ABB	Nguyễn Việt Đức			Em trai ruột	CMND	013048666	12/3/2008	Hà Nội		0	0	21012016		
225	ABB	Phạm Đỗ Tường Vy			Em dâu	CMND	250895818	13/8/2009	Lâm Đồng		0	0	21012016		

226	ABB	Công ty TNHH một thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA)			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0104394729	18/1/2010	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	0	0	21012016		
227	ABB	Công ty cổ phần EVN Quốc tế			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0102379203	25/9/2008	Sở KH&ĐT Đà	Lô 91, Xô Viết Nghệ Tĩnh, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	0	0	21012016		
228	ABB	Công ty cổ phần đầu tư điện lực 3			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0400599162	2/1/2008	Sở KH&ĐT Đà	78 Duy Tân, Đà Nẵng	0	0	21012016		
229	ABB	Công ty tài chính cổ phần điện lực (EVNFC)			Bà Hương là người đại diện phần vốn góp của ABBANK	ĐKKD	0102806367				0	0	21012016		
230	ABB	Công ty cổ phần Chuyển mạch tài chính quốc gia (Banknet) NAPAS (hợp nhất từ smarklink)			Bà Hương là người đại diện phần vốn góp của ABBANK	ĐKKD	0101517122				0	0	21012016		
231	ABB	Công ty cổ phần Thông tin tin dụng Việt Nam			Thành viên BKS	ĐKKD	0102547296	27/11/2007	Sở KH&ĐT Hà	Phòng 1303B, Tòa nhà Vietcombank 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	21012016		
232	ABB	Lại Tất Hà	0001666968	Phó TGD		CMND	22078001546	20/7/2017	Cục CS ĐKQL d	R112A25 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	101250	0,011	08102019		
233	ABB	Lại Tất Hạc			Bố ruột	CMND	013430030				0	0	08102020		
234	ABB	Nguyễn Thị Thuận			Mẹ ruột	CMND	022152000217				0	0	08102021		
235	ABB	Nguyễn Thị Thanh Lan			Vợ	CMND	1178003177			R112A25 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	08102022		
236	ABB	Lại Nguyễn Tuấn Minh			Con ruột	Hộ Chiếu	C1350456			R112A25 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	08102023		
237	ABB	Lại Nguyễn Nhật Minh			Con ruột	Hộ Chiếu	C1350455			R112A25 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	08102024		
238	ABB	Lại Nguyễn Đức Minh			Con ruột	CMND	001220037561			R112A25 Royal City, 72A Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0	08102025		
239	ABB	Lại Thị Thảo			Em gái	CMND	022182000584				0	0	08102026		
240	ABB	Nguyễn Hải Nam			Em rể	CMND	013016538				0	0	08102027		
241	ABB	Nguyễn Văn Mùi			Bố vợ	Hộ Chiếu	B8212272				0	0	08102028		
242	ABB	Nguyễn Thị Trà			Mẹ vợ	Hộ Chiếu	B6099612				0	0	08102029		
243	ABB	Trần Việt Thắng	044C440102	Thành viên BĐH kiêm Giám đốc Khối Công nghệ ngân hàng		CMND	001067000309			32/82 Phố Yên Lãng, Đống Đa, Hà Nội	67500	0.007	02032018		

244	ABB	Trần Ngọc Hùng			Bố đẻ		Đã mất										02032018		
245	ABB	Nguyễn Tú Văn			Mẹ đẻ	CMND	001143002181	5/6/2017	Cục CSDKQLCT về DC		0	0					02032018		
246	ABB	Trần Anh Vũ			Em trai	CMND	001072007117	29/1/2016	Cục CSDKQLCT về DC		0	0					02032018		
247	ABB	Đỗ Hoàng Yên			Vợ	CMND	036167000004	17/5/2016	Cục CSDKQLCT về DC		0	0					02032018		
248	ABB	Trần Minh Châu			Con	Hộ chiếu	B9601238	19/9/2014	Cục QLXNC	32/82 Phố Yên Lãng, Đống Đa, Hà Nội	0	0					02032018		
249	ABB	Trần Nguyên Bình			Con	Hộ chiếu	B9601239	19/9/2014	Cục QLXNC	32/82 Phố Yên Lãng, Đống Đa, Hà Nội	0	0					02032018		
250	ABB	Khương Đức Tiếp		Phó TGD		CMND	145647238	4/5/2011	Hưng Yên	Khu tập thể Ngân hàng Nông nghiệp, phường Bản Yên Nhân	0	0					19042022		
251	ABB	Phạm Thị Hồng Ánh			Vợ	CMND	145647237	4/5/2011	Hưng Yên	Khu tập thể Ngân hàng Nông nghiệp, phường Bản Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	0	0					19042022		
252	ABB	Khương Đức Nam Việt			Con					Khu tập thể Ngân hàng Nông nghiệp, phường Bản Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	0	0					19042022	còn nhỏ	
253	ABB	Hàn Thị Khiết			Mẹ vợ		033153001259	10/5/2021	Cục CS Quản lý	Khu tập thể Ngân hàng Nông nghiệp, phường Bản Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	0	0					19042022		
254	ABB	Khương Văn Tuệ			Bố đẻ		033057004416	25/4/2021	Cục CS Quản lý	Thôn Tuấn Di, xã T	0	0					19042022		
255	ABB	Nguyễn Thị Liên			Mẹ đẻ		033159004734	25/4/2021	Cục CS Quản lý	Thôn Tuấn Di, xã T	0	0					19042022		
256	ABB	Khương Văn Tùng			Em trai		033084000629	9/28/2021	Cục CS Quản lý	Thôn Tuấn Di, xã T	0	0					19042022		
257	ABB	Phùng Ánh Dương			Em dâu		001192024277	25/4/2021	Cục CS Quản lý	Thôn Tuấn Di, xã T	0	0					19042022		
258	ABB	Trần Trung Kiên		Phó TGD		CMND	013024433	26/06/2007	Hà Nội	47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	9450	0,001					21102021		
259	ABB	Phan Thị Phương			Mẹ ruột	CMND	130665168			47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	0	0					21102021		
260	ABB	Ninh Hoàng Lan			Vợ	CMND	001179005300			47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	0	0					21102021		
261	ABB	Trần Quang Đạt			Con ruột	CMND	C0301077			47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	0	0					21102021		
262	ABB	Trần Thị Bích Liên			Em gái	CMND	131237048			47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	0	0					21102021		
263	ABB	Nguyễn Minh Tân			Em rể	CMND	151433392			47B Hoa Phượng 7, Khu Vinhomes Reverside, Long Biên, Hà Nội	0	0					21102021		

264	ABB	Nguyễn Ngọc Huệ		Thành viên BDH		CMND	001172020464	12/24/2019	Cục CS Quân	Lô 2-A13 Đầm Trấu	0	0	3032022		
265	ABB	Vân Trọng Truy			Chồng					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
266	ABB	Vân Trọng Hiếu			Con					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
267	ABB	Vân Trọng Nhật Quang			Con					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
268	ABB	Uông Thị Dâu			Mẹ đẻ					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
269	ABB	Vân Trọng Liêm			Bố chồng					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
270	ABB	Chu Thị Sử			Mẹ chồng					Lô 2-A13 Đầm Trấu,	0	0	3032022		
271	ABB	Nguyễn Hồng Quang		Thành viên BDH kiêm Giám đốc Khối KHDN vừa và nhỏ	Thành viên BDH	CMND	001077021445	11/12/2018	Cục CS QLHC về	Phòng A2510 Golden Palace Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	135000	0,14	20042019		
272	ABB	Nguyễn Xuân Hồng					Đã mất				0	0	20042019		
273	ABB	Lê Thị Bội			Mẹ ruột	CMND	1148004714			Phòng 1809- R4B GoldMark City - 136 Hồ Tùng Mậu - quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019		
274	ABB	Nguyễn Khắc Lộc									0	0	20042019	Đã mất	
275	ABB	Nguyễn Thị Thắng			Mẹ vợ	CMND	10458804			Số nhà 3, ngõ 21 Quốc Tử Giám, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội	0	0	20042019		
276	ABB	Nguyễn Ngọc Chi			Vợ	CMND	1181009935			Phòng A2510 Golden Palace Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019		
277	ABB	Nguyễn Ngọc Minh Châu			Con ruột					Phòng A2510 Golden Palace Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019	Còn nhỏ	
278	ABB	Nguyễn Ngọc Minh Anh			Con ruột					Phòng A2510 Golden Palace Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019	Còn nhỏ	
279	ABB	Nguyễn Quốc Minh			Con ruột					Phòng A2510 Golden Palace Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019	Còn nhỏ	
280	ABB	Nguyễn Hồng Quân			Anh trai	CMND	1075001064			Phòng 1809- R4B GoldMark City - 136 Hồ Tùng Mậu - Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019		
281	ABB	Mai Lan Anh			Chị dâu	CMND	12018248			Phòng 1809- R4B GoldMark City - 136 Hồ Tùng Mậu - Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	20042019		
282	ABB	Nguyễn Thị Thu Hằng			Em gái	CMND	PA5314241			5 mannooka drive , Cannonvale ,Queensland 4802, Australia	0	0	20042019		
283	ABB	Marshall Nathan James			Em rể	Hộ Chiếu	PB3547093			5 mannooka drive , Cannonvale ,Queensland 4802, Australia	0	0	20042019		
284	ABB	Nguyễn Khánh Phúc		Giám đốc Khối Khách hàng cá nhân kiêm nhiệm Thành viên Ban Điều hành	Thành viên BDH	CMND	001080016288	15/10/2020	Hà Nội	0918T18, Time City, 458 Minh Khai, Hà Nội	101250	0,010	07052020		

285	ABB	Ngô Thị Thu Hiền			Vợ	CMND	001180023163			0918T18, Time City, 458 Minh Khai, Hà Nội	0	0	07052021		
286	ABB	Nguyễn Khánh Gia Hiền			Con ruột	CMND				0918T18, Time City, 458 Minh Khai, Hà Nội	0	0	07052022	còn nhỏ	
287	ABB	Nguyễn Khánh Đức Vinh			Con ruột	CMND				0918T18, Time City, 458 Minh Khai, Hà Nội	0	0	07052023	còn nhỏ	
288	ABB	Vũ Thị Vân			Mẹ ruột	CMND	010225516			51B Thịnh Hào 2, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội	0	0	07052024		
289	ABB	Nguyễn Khánh Khôi			Bố ruột	CMND	013036507			51B Thịnh Hào 2, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội	0	0	07052025		
290	ABB	Nguyễn Thị Kim Loan			Mẹ vợ	CMND	011886664			Phố Ný, Trung Giã, Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	07052026		
291	ABB	Ngô Diên Hưng			Bố vợ	CMND	013660022			Phố Ný, Trung Giã, Sóc Sơn, Hà Nội	0	0	07052027		
292	ABB	Nguyễn Thị Lan			Chị ruột	CMND	001173018477			149/6 Cầu Dừa-Phủ Nông, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang	0	0	07052028		
293	ABB	Nguyễn Thị Hồng Hạnh			Chị ruột	CMND	011792097			51B Thịnh Hào 2, Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội	0	0	07052029		
294	ABB	Bodmer Urs			Anh rể	CMND	X0949224			75 Liên Hoa 1, Xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang	0	0	07052030		
295	ABB	Bùi Quốc Việt		Giám đốc Khối Kế toán kiêm Kế toán trưởng		CMND	079075009199	18/10/2018	Cục CS ĐLQL g	04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	173232	0.018	1102015		
296	ABB	Bùi Văn Nhời			Bố ruột	CMND	024958186			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
297	ABB	Huỳnh Thị Liên			Mẹ ruột	CMND	021628713			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
298	ABB	Huỳnh Thị Hương Thảo			Vợ	CMND	024657496			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
299	ABB	Huỳnh Thành Đô			Bố vợ	CMND	360002220			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
300	ABB	Lê Thúy Hồng			Mẹ vợ	CMND	360005273			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
301	ABB	Bùi Ngọc Khánh An			Con ruột					04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015	Còn nhỏ	

302	ABB	Bùi Thạch Kiên			Con ruột					04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015	Còn nhỏ	
303	ABB	Huỳnh Trung Hiếu			Anh vợ	CMND	025765525			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
304	ABB	Huỳnh Thanh Phước			Anh vợ	CMND	025638301			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
305	ABB	Bùi Việt Thắng			Em ruột	CMND	079080009392			04C đường Trường Sơn, Phường 15, Quận 10, TP.HCM	0	0	1102015		
306	ABB	Nguyễn Diệp Anh		Giám đốc Tài chính		CMND	12637625	08/08/2011	Hà Nội	Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020		
307	ABB	Nguyễn Chí Dân			Bố đẻ	CMND	034059004226	10/1/2018	Hà Nội	SN 25 Ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, Hà Nội	0	0	29062020		
308	ABB	Nghiêm Thị Hoàng Oanh			Mẹ đẻ	CMND	040163000247	10/01/2018	Hà Nội	SN 25 Ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, Hà Nội	0	0	29062020		
309	ABB	Phan An Bình			Chồng	CMND	001084030522	05/07/2018	Hà Nội	Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020		
310	ABB	Phan Văn Tí			Bố chồng	CMND	010147963	10/1/2006	Hà Nội	Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020		
311	ABB	Đặng Thị Bảy			Mẹ chồng	CMND	011529560		Hà Nội	Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020		
312	ABB	Phan Thu Trà			Con ruột					Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020	Còn nhỏ	
313	ABB	Phan Thu Quỳnh			Con ruột					Tổ 22, Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	29062020	Còn nhỏ	
314	ABB	Nguyễn Đức Anh			Em ruột	CMND	001095011457			SN 25 Ngõ 75 Hồ Tùng Mậu, Hà Nội	0	0	29062020		
315	ABB	Chu Thị Hường	018C108300	Trưởng KTNB		CMND	019179000670	1/3/2020		SN 22/138 Ngõ chợ Khâm Thiên P Trung Phụng	17550	0	1/1/2011		
316	ABB	Chu Quang Thích			Bố đẻ	CMND	090184523	1/3/2004		Tổ 4 Phường Thịnh Đán TP Thái Nguyên	0	0			
317	ABB	Thái Thị Bón			Mẹ đẻ	CMND	090615050	5/8/2010		Tổ 4 Phường Thịnh Đán TP Thái Nguyên	0	0			
318	ABB	Đỗ Xuân Lâm			Bố chồng	CMND	090181254	9/16/2017		Tổ 11 Phường Phú Xá TP Thái Nguyên	0	0			
319	ABB	Nguyễn Thị Tư			Mẹ chồng	CMND	Đã mất			Tổ 11 Phường Phú Xá TP Thái Nguyên	0	0			
320	ABB	Đỗ Xuân Toàn	018C360443		Chồng	CMND	013563241	6/2/2012		SN 22/138 Ngõ chợ Khâm Thiên P Trung Phụng	0	0			
321	ABB	Ngô Thượng Hiếu			Con ruột	CMND	092010563	7/3/2019		SN 22/138 Ngõ chợ Khâm Thiên P Trung Phụng Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0			

322	ABB	Đỗ Xuân Tuệ			Con ruột	CMND	019205000135	10/23/2019		SN 22/138 Ngô chợ Khâm Thiên P Trung Phụng Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0		
323	ABB	Đỗ Xuân Phước Lộc			Con ruột		Còn nhỏ			SN 22/138 Ngô chợ Khâm Thiên P Trung Phụng Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0		
324	ABB	Đỗ Chu An Nhiên			Con đẻ		Còn nhỏ			SN 22/138 Ngô chợ Khâm Thiên P Trung Phụng Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0		
325	ABB	Chư Thị Hạnh			Em gái	CMND	019181000061	7/2/2014		SN 6/9 Ngô Đền Tương Thuận Phường Khâm Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0		
326	ABB	Cao Kiên Cường			Em rể	CMND	1064005705			SN 6/9 Ngô Đền Tương Thuận Phường Khâm Quận Đống Đa TP Hà Nội	0	0		
327	ABB	Lê Thị Khắc Khoan	018C360725 tại ABS	Trưởng phòng Chính sách và Tổng hợp Bảo cáo -		CCCD	019181002657	4/23/2021	Cục CS QLHC	Tổ 2 Cổ Bàn, Phường	26433		20/03/2014	
328	ABB	Ngô Đoàn Khả			Chồng	CCCD	001073031267	4/23/2021	Cục CS QLHC	Tổ 2 Cổ Bàn, Phường	0	0		
329	ABB	Ngô Đoàn Tuấn Minh			Con ruột		Còn nhỏ			Tổ 2 Cổ Bàn, Phường	0	0		
330	ABB	Ngô Đoàn Tuấn Nghĩa			Con ruột		Còn nhỏ			Tổ 2 Cổ Bàn, Phường	0	0		
331	ABB	Lê Đức Hồng			Bố ruột	CMT	090082674	08/8/2016	CA TP Thái Ng	Số nhà 515 Đường L	0	0		
332	ABB	Nguyễn Thị Lư			Mẹ ruột	CMT	090085546	6/29/2010	CA TP Thái Ng	Số nhà 515 Đường L	0	0		
333	ABB	Ngô Đoàn Khoái			Bố chồng		Đã mất				0	0		
334	ABB	Nguyễn Thị Nha			Mẹ chồng		Đã mất				0	0		
335	ABB	Lê Quang Hưng			Anh ruột	CCCD	019079000282	08/12/2017	Cục CS ĐKQL	Tổ dân phố 8, Phú L	0	0		
336	ABB	Bùi Thị Thu Hiền			Chị dâu	CMT	112110584,	8/23/2008	CA TP Hà Nội	Tổ dân phố 8, Phú L	0	0		
337	ABB	Lê Thị Thủy Hà			Em ruột	CMT	013693166,	8/3/2014	CA TP Hà Nội	Bồ Mac, Liên Ma	0	0		
338	ABB	Nguyễn Trung Kiên			Em rể	CCCD	001080007237	22/6/2015	Cục CS ĐKQL	Bồ Mac, Liên Ma	0	0		
339	ABB	Lê Thị Hải Yến			Em ruột	CCCD	019184000145	3/20/2015	Cục CS ĐKQL	Tổ dân phố Trung, X	0	0		
340	ABB	Trương Tuấn Hùng			Em rể	CCCD	001080005654	20/3/2015	Cục CS ĐKQL	Tổ dân phố Trung, X	0	0		
341	ABB	Đoàn Phương Thuận	018C666886	Kiểm toán viên Chính		CMND	001179005935	4/24/2021	Cục CSQLHC v	Tổ 36 Ngọc Thụy Lo	13500	0	8/15/2012	
342	ABB	Trần Vũ Hào			Chồng	CMND	001078021833	4/25/2021	Cục CSQLHC v	Tổ 36 Ngọc Thụy Lo	0	0		
343	ABB	Trần Đoàn Như Minh			Con đẻ		001306000535	4/25/2021	Cục CSQLHC v	Tổ 36 Ngọc Thụy Lo	0	0		
344	ABB	Trần Minh Quân			Con đẻ				Còn nhỏ	Tổ 36 Ngọc Thụy Lo	0	0		Còn nhỏ
345	ABB	Trần Minh Long			Con đẻ				Còn nhỏ	Tổ 36 Ngọc Thụy Lo	0	0		Còn nhỏ
346	ABB	Đoàn Văn Bình			Bố đẻ	CMND	001053004277	7/24/2021	Cục CSQLHC v	Thôn Đường Nhan -	0	0		
347	ABB	Nguyễn Thị Hòa			Mẹ đẻ	CMND	001155006944	7/24/2021	Cục CSQLHC v	Thôn Đường Nhan -	0	0		
348	ABB	Đoàn Hồng Thu			Em ruột	CMND	001183050636	7/25/2021	Cục CSQLHC v	Tổ 19 Thị trấn Đông	0	0		
349	ABB	Nguyễn Minh Diệp			Em rể	CMND	001080018615	6/21/2017	Cục CSQLHC v	Tổ 19 Thị trấn Đông	0	0		
350	ABB	Trần Văn Diễn			Bố chồng	CMND	001052003634	7/20/2016	Cục CSQLHC v	Thôn Sơn Đoài - Xã	0	0		
351	ABB	Đàm Thị Thắng			Mẹ chồng	CMND	001152004083	7/20/2016	Cục CSQLHC v	Thôn Sơn Đoài - Xã	0	0		
352	ABB	Vũ Ngọc Anh	018C360422	Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	Chị ruột	CMND	013288308	4/1/2010	Hà Nội	36, Hoàng Cầu	8810	0	01/09/2010	
353	ABB	Vũ Chấn Hưng			Bố ruột						0	0		Đã mất
354	ABB	Nguyễn Thị Nga			Mẹ ruột	CMND	013267205	2/25/2010	Hà Nội	Ngô 173/59/17 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0	0		
355	ABB	Phạm Huyền Trang			Em dâu	CMND	012956634	4/10/2007	Hà Nội	Ngô 173/59/17 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0	0		
356	ABB	Vũ Tuấn Anh		Chuyên gia CNTT cấp 1, Kiểm toán nội bộ	Em ruột	CMND	013267204	2/25/2010	Hà Nội	36, Hoàng Cầu	0	0	01/04/2022	
357	ABB	Nguyễn Kiên Trung			Chồng	CMND	001084012944	1/20/2016	Hà Nội	Ngô 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		CMND-> CCCD

358	ABB	Nguyễn Đức Khôi			Con					Ngõ 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		Còn nhỏ
359	ABB	Nguyễn Linh An			Con					Ngõ 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		Còn nhỏ
360	ABB	Nguyễn Minh Thư			Bố chồng	CMND	012165932	5/21/2010	Hà Nội	Ngõ 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		
361	ABB	Nguyễn Thị Bình			Mẹ chồng	CMND	010181457	10/29/2009	Hà Nội	Ngõ 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		
362	ABB	Nguyễn Thị Hà Giang	018C661166 tại ABS	KTV chính		CMND	"011835652	10/10/2007	HN	14A- 208 Đội Cấn- Ba Đình - Hà Nội	3263	0	04/04/2011	
363	ABB	Phan Trung Nghĩa			Chồng	CMND	"012446483	07/12/2011	HN	14A- 208 Đội Cấn- Ba Đình - Hà Nội	0	0		
364	ABB	Phan Minh Ngọc			Con ruột	CMND	"013519294	24/03/2012	HN	14A- 208 Đội Cấn- Ba Đình - Hà Nội	0	0		
365	ABB	Phan Nhật Minh Hà			Con ruột	CMND	"001303025134	31/05/2021	HN	14A- 208 Đội Cấn- Ba Đình - Hà Nội	0	0		
366	ABB	Nguyễn Văn Đạo			Bố đẻ	CMND	"010023932	29/09/2011	HN	số 59A ngõ 172 Vũ hữu- Thanh Xuân_ Hà Nội	0	0		
367	ABB	Nguyễn Thị Định			Mẹ đẻ	CMND	1140003515	29/08/2018	HN	số 59A ngõ 172 Vũ hữu- Thanh Xuân_ Hà Nội	0	0		
368	ABB	Nguyễn Thị Minh Thu			Chị gái	CMND	"011046731	5/9/2012	HN	16 ngõ 163 Vũ Hữu- Thanh Xuân_ Hà Nội	0	0		
369	ABB	Lê Văn Thái			Anh rể	CMND	38059000053	7/8/2014	HN	16 ngõ 163 Vũ Hữu- Thanh Xuân_ Hà Nội	0	0		
370	ABB	Nguyễn Thị Thúy Hà	018C360985	Kiểm toán nội bộ		CMND	033185005450	23/07/2018	Hà Nội	P201 C6 tập thể Tân	6661	0	20/04/2020	
371	ABB	Nguyễn Văn Chi			Bố đẻ		Đã mất							
372	ABB	Nguyễn Thị Húng			Mẹ đẻ	CMND	033147002298	25/04/2021	Cục Cảnh sát Q	Cửu Cao, Văn Giang	0	0		
373	ABB	Nguyễn Thị Tuất			Chị ruột	CMND	145623892	16/05/2010	Hưng Yên	Cửu Cao, Văn Giang	0	0		
374	ABB	Nguyễn Thị Nga			Chị ruột	CMND	145510157	10/5/2008	Hưng Yên	Cửu Cao, Văn Giang	0	0		
375	ABB	Nguyễn Thị Hương			Chị ruột	CMND	033180002721	24/08/2017	Cục Cảnh sát Q	An Tảo, TP Hưng Yên	0	0		
376	ABB	Nguyễn Thế Lực			Chồng	CMND	145112026	25/04/2008	Hưng Yên	P201 C6 tập thể Tân	0	0		
377	ABB	Nguyễn Thị Hương Giang			Con ruột		Còn nhỏ			P201 C6 tập thể Tân	0	0		
378	ABB	Nguyễn Thế Bình			Con ruột		Còn nhỏ			P201 C6 tập thể Tân	0	0		
379	ABB	Nguyễn Văn Nghiệp			Bố chồng	CMND	145510689	25/08/2008	Hưng Yên	Cửu Cao, Văn Giang	0	0		
380	ABB	Vũ Thị Sửu			Mẹ chồng		Đã mất							
381	ABB	Nguyễn Văn Việt			Em chồng	CMND	145110425	28/02/2009	Hưng Yên	Cửu Cao, Văn Giang, Hưng Yên				
382	ABB	Phạm Thị Vĩnh Hoa	Không có	KTV cao cấp		CMND	86183000034	10/19/2015	Cục CS ĐKQL d	18 Phan Đình Giót P2 Tân Bình, HCM	0	0	10/4/2021	
383	ABB	Huỳnh Thiện Mỹ			Con ruột		Còn nhỏ			Chung cư B1 Bông Sao, P5, Q8, HCM	0	0		
384	ABB	Phạm Minh Thành			Cha ruột		Ngoài độ tuổi và không đủ điều kiện được giao dịch tài			141/39 Đường số 9, Phường Linh Tây, TP Thủ Đức.	0	0		
385	ABB	Nguyễn Thị Tuyết			Mẹ ruột		Ngoài độ tuổi và không đủ điều kiện được giao dịch tài			141/39 Đường số 9, Phường Linh Tây, TP Thủ Đức.	0	0		
386	ABB	Phạm Thị Vĩnh Hà			Chị ruột		Sinh sống và làm việc ở nước ngoài, không giao dịch ch			North Carolina	0	0		
387	ABB	Phạm Long Giang			Anh ruột		Không giao dịch chứng khoán			141/39 Đường số 9, Phường Linh Tây, TP Thủ Đức.	0	0		
388	ABB	Phạm Thị Hương Giang		Kiểm toán viên		CMND	19181000072	8/8/2014	CCS	SN 61A, ngách 45/197, đường CMT8, TP Thái Nguyên	0	0	12/21/2021	
389	ABB	Phạm Thị Trang			mẹ đẻ	CMND	271158000044	9/1/2021	CCS	SN 61A, ngách 45/197, đường CMT8, TP Thái Nguyên	0	0		

390	ABB	Trần Văn Hải			bố chồng	CMND	027057000946	4/13/2021	CCS	SN 208, đường Lý Thường Kiệt, p Thị Cầu, tp Bắc Ninh	0	0		
391	ABB	Trần Trung Hiếu			chồng	CMND	02708000059	7/16/2014	CCS	SN 208, đường Lý Thường Kiệt, p Thị Cầu, tp Bắc Ninh	0	0		
392	ABB	Trần Phạm Xuân Bách			con trai					SN 208, đường Lý Thường Kiệt, p Thị Cầu, tp Bắc Ninh	0	0		còn nhỏ
393	ABB	Trần Khánh Vân			con gái					SN 208, đường Lý Thường Kiệt, p Thị Cầu, tp Bắc Ninh	0	0		còn nhỏ
394	ABB	Phạm Anh Tùng			em trai	CMND	090882963	5/30/2019	Thái Nguyên	SN 61A, ngách 45/197, đường CMT8, TP Thái Nguyên	0	0		
395	ABB	Nguyễn Thị Thu Hằng			em dâu	CMND	019189013350	8/11/2021	CCS	SN 61A, ngách 45/197, đường CMT8, TP Thái Nguyên	0	0		
396	ABB	Phạm Ngọc Dương			bố đẻ						0	0		đã mất
397	ABB	Nguyễn Thị Bích Ngọc			mẹ chồng						0	0		đã mất
398	ABB	Trịnh Thị Đào	018C663636	Phó phòng Kiểm toán Công nghệ thông tin		CMND	036187007009	8/17/2018	Cục cảnh sát	Căn 1714B, tòa nhà Gemek Tower, An Khánh, Hoài Đức,	8875	0	5/6/2013	
399	ABB	Trịnh Hữu Ủy			Bố ruột	CMND	160669662	7/25/2011	Công an tỉnh Na	Thôn Cao Lộng, Xã Tân Thịnh, Huyện Nam Trực, Tỉnh Nam Định	0	0		
400	ABB	Tổng Thanh Thủy			Mẹ ruột	CMND	160746178	7/25/2011	Công an tỉnh Na	Thôn Cao Lộng, Xã Tân Thịnh, Huyện Nam Trực, Tỉnh	0	0		
401	ABB	Nghiêm Văn Thạch			Bố chồng	CMND	001061004506	10/15/2015	Cục cảnh sát	Xóm Bãi, Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội	0	0		
402	ABB	Trương Thị Cái			Mẹ chồng	CMND	001162005326	10/15/2015	Cục cảnh sát	Xóm Bãi, Hòa Xá, Ứng Hòa, Hà Nội	0	0		
403	ABB	Nghiêm Đức Khanh			Chồng	CMND	001086034252	9/30/2020	Cục cảnh sát	Căn 1714B, tòa nhà Gemek Tower Khu đô thị Nam An	0	0		
404	ABB	Nghiêm Tùng Bách			Con ruột					Căn 1714B, tòa nhà Gemek Tower Khu đô thị Nam An	0	0		
405	ABB	Nghiêm Khả Hân			Con ruột					Căn 1714B, tòa nhà Gemek Tower Khu đô thị Nam An	0	0		
406	ABB	Trịnh Thị Hoa			Em ruột	CMND	163051311	3/15/2007	Công an tỉnh Na	Thôn Cao Lộng, Xã Tân Thịnh, Huyện Nam Trực, Tỉnh	0	0		
407	ABB	Trịnh Thị Hương			Em ruột	CMND	163175660	3/31/2009	Công an tỉnh Na	Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội	0	0		
408	ABB	Trịnh Thị Vui			Em ruột	CMND	163315419	3/29/2012	Công an tỉnh Na	Thôn Cao Lộng, Xã Tân Thịnh, Huyện Nam Trực, Tỉnh	0	0		
409	ABB	Trịnh Hữu Dương			Em ruột	CMND	036096000225	7/9/2019	Công an tỉnh Na	Thôn Cao Lộng, Xã Tân Thịnh, Huyện Nam Trực, Tỉnh	0	0		
410	ABB	Vũ Hữu Long			Em rể	CMND	001093014114	4/21/2017	Cục cảnh sát	Đại Áng, Thanh Trì, Hà Nội	0	0		

411	ABB	Nguyễn Tú Nam			Em rể	CMND	012632848	6/7/2007	Công an TP Hà	Phòng 703 - B7 - Kim Liên - Đống Đa - Hà Nội	0	0		
412	ABB	Hoàng Nguyên Tùng	0001892552	TBP Phòng KTCNTT - KTNB		CMND	010083000009	10/9/2014	Cục Cảnh sát	Nam Từ Liêm, Hà Nội	13770	0	#####	
413	ABB	Hoàng Văn Hải			Bố đẻ	CMND	001048003082	3/30/2017	Cục Cảnh sát	Nam Từ Liêm, Hà N	0	0		
414	ABB	Trần Thị Thủy			Mẹ đẻ	CMND	030152001149	3/30/2017	Cục Cảnh sát	Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
415	ABB	Nguyễn Văn Hòa			Bố vợ	CMND	0135082624	9/21/2013	Vĩnh Phúc	Việt Hưng, Long Bi	0	0		
416	ABB	Phan Thị Minh Tuấn			Mẹ vợ	CMND	0135478867	9/1/2011	Vĩnh Phúc	Việt Hưng, Long Bi	0	0		
417	ABB	Nguyễn Thu Hương			Vợ	CMND	013472353	10/4/2011	Hà Nội	Nam Từ Liêm, Hà N	0	0		
418	ABB	Hoàng Minh Quân			Con đẻ					Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
419	ABB	Hoàng Minh Tú			Con đẻ					Nam Từ Liêm, Hà N	0	0		
420	ABB	Hoàng Mạnh Thắng			Anh ruột	CMND	063201148	12/27/2010	Lào Cai	Duyên Hải, Lào Cai	0	0		
421	ABB	Hoàng Quốc Lợi			Anh ruột	CMND	013457744	8/20/2011	Hà Nội	Nam Từ Liêm, Hà N	0	0		
422	ABB	Lê Thị Lan Hương			Chị dâu	CMND	013457745	8/20/2011	Hà Nội	Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
423	ABB	Nguyễn Quang Vinh		Kiểm toán viên chính		CMND	001089010356	8/4/2016	ĐKQL Cư Trú V	Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0	3/26/2022	
424	ABB	Mai Thị Thư			Vợ	CMND	163297414		CA TP Nam Địn	Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
425	ABB	Nguyễn Quang Đạt			Bố	Hộ Chiếu	83888468		Phòng Quản Lý	Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
426	ABB	Trần Thị Thiệu			Mẹ	Hộ Chiếu	83888467		Phòng Quản Lý	Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
427	ABB	Nguyễn Hồng Đăng			Con					Tổ dân phố số 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		Còn nhỏ
428	ABB	Nguyễn Thu Huyền			Chị Gái		001186026231	7/3/2019	Cục Cảnh Sát	Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
429	ABB	Nguyễn Văn Quê			Anh Rẻ		033086000036	4/9/2019	Cục Cảnh Sát	Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
430	ABB	Nguyễn Hải Phong			Cháu					Mỹ Đình, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		Còn nhỏ
431	ABB	Mai Văn Phong			Bố vợ	CMND				Tp Nam Định	0	0		Mất CMND
432	ABB	Đỗ Thị Liên			Mẹ vợ	CMND				Tp Nam Định	0	0		Mất CMND
433	ABB	Mai Thị Lý			Chị vợ	CMND	036184000154	6/5/2014	Cục Cảnh Sát	Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	0	0		
434	ABB	Mai Thị Hà			Chị vợ	CMND				Tp Nam Định	0	0		Mất CMND
435	ABB	Mai Quang Diệu			Em vợ	CMND				Tp Nam Định	0	0		Mất CMND
436	ABB	Vũ Tuấn Anh		Chuyên gia CNTT cấp 1, Kiểm toán nội bộ		CMND	013267204	2/25/2010	Hà Nội	36, Hoàng Cầu	0	0	01/04/2022	
437	ABB	Vũ Chấn Hưng			Bố ruột						0	0		Đã mất
438	ABB	Nguyễn Thị Ngà			Mẹ ruột	CMND	013267205	2/25/2010	Hà Nội	Ngõ 173/59/17 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0	0		
439	ABB	Phạm Huyền Trang			Vợ	CMND	012956634	4/10/2007	Hà Nội	Ngõ 173/59/17 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0	0		
440	ABB	Vũ Phạm Bảo Châu			Con					Ngõ 173/59/17 Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	0	0		Còn nhỏ
441	ABB	Vũ Ngọc Anh	018C360422	Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	Chị ruột	CMND	013288308	4/1/2010	Hà Nội	36, Hoàng Cầu	8810	0	01/09/2010	

442	ABB	Nguyễn Kiên Trung			Anh rể	CMND	001084012944	1/20/2016	Hà Nội	Ngõ 120 Hoàng Quốc Việt, Hà Nội	0	0		CMND-> CCCD
443	ABB	Phạm Hoàng Thuốc			Bồ vợ	CMND	001066020403	4/25/2021	Hà Nội	34 Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0		CMND-> CCCD
444	ABB	Nguyễn Thị Thu Thủy			Mẹ vợ	CMND	001171027388	4/13/2021	Hà Nội	34 Phan Đình Giót, Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0		CMND-> CCCD
445	ABB	Phạm Văn Hào		Kiểm toán viên cao cấp		CMND	168138076	2/27/2007	CA Hà Nam	Nhà CT5X2 Bắc Linh Đàm mở rộng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0	6/2/2022	
446	ABB	Trần Thị Oanh			Vợ	CMND	135243572	8/11/2004	CA Vĩnh Phúc	Nhà CT5X2 Bắc Linh Đàm mở rộng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
447	ABB	Phạm Minh Khôi			Con đẻ		Còn nhỏ			Nhà CT5X2 Bắc Linh Đàm mở rộng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
448	ABB	Phạm Quỳnh Anh			Con đẻ		Còn nhỏ			Nhà CT5X2 Bắc Linh Đàm mở rộng, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
449	ABB	Phạm Văn Hưng			Bồ đẻ	CMND	168437288	9/29/2010	CA Hà Nam	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
450	ABB	Bùi Thị Phương			Mẹ đẻ	CMND	160921149	3/2/2013	CA Hà Nam	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
451	ABB	Trần Quý Sen			Bồ vợ	CMND	135553584	2/20/2008	CA Vĩnh Phúc	Đạo Đức, Bình Xuyên	0	0		
452	ABB	Nguyễn Thị Hà			Mẹ vợ	CMND	026165000409	6/24/2021	Cục cs về TTXH	Đạo Đức, Bình Xuyên	0	0		
453	ABB	Phạm Xuân Thắng			Anh trai	CMND	16832237	3/15/2007	CA Hà Nam	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
454	ABB	Trịnh Thị Nhài			Chị dâu	CMND	151480077	8/5/2004	CA Thái Bình	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
455	ABB	Phạm Văn Lợi			Anh trai	CMND	168088650	1/22/2013	CA Hà Nam	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
456	ABB	Phạm Văn Ứng			Em trai	CMND	035087004176	1/29/2019	CA Hà Nam	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
457	ABB	Nguyễn Thị Thanh Huyền			Em dâu	CMND	168602480	10/13/2014	CA Hà Nam	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
458	ABB	Lê Xuân Kiên			Em đẻ	CMND	168123514	9/15/2009	CA Hà Nam	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
459	ABB	Phạm Thị Vân Anh			Em gái	CMND	168416418	1/20/2014	CA Hà Nam	Tả Thanh Oai, Thanh	0	0		
460	ABB	Phạm Văn Cứ			Em trai	CMND	168288331	10/1/2014	CA Hà Nam	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
461	ABB	Phạm Thị Mỹ			Em gái	CMND			Mất CMND	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
462	ABB	Phạm Văn Pháp			Em trai	CMND	35202000154	6/24/2021	Cục cs về TTXH	Phủ Tài, An Đổ, Bình	0	0		
463	ABB	Nguyễn Trường Giang		Kiểm toán viên cao cấp		CMND	112266611	10/21/2010	Hà Nội	TDP 15 phường Tây	0	0	6/2/2022	
464	ABB	Nguyễn Hữu Long			Bồ đẻ	CMND	033059000466	4/8/2021	Cục cảnh sát qu	TDP 15 phường Tây	0	0		
465	ABB	Phạm Thị Thanh Hương			Mẹ đẻ	CMND	001166004586	5/7/2022	Cục cảnh sát qu	TDP 15 phường Tây	0	0		
466	ABB	Hoàng Quang Dũng			Bồ vợ	CMND	033066005579	4/25/2021	Cục cảnh sát qu	Chí Tân, Khoái Châu	0	0		
467	ABB	Lê Thị Hồng			Mẹ vợ	CMND	033167004407	4/25/2021	Cục cảnh sát qu	Chí Tân, Khoái Châu	0	0		
468	ABB	Hoàng Thị Hoàn			Vợ	CMND	033190016911	12/31/2021	Cục cảnh sát qu	TDP 15 phường Tây	0	0		
469	ABB	Nguyễn Khánh Linh			Con đẻ					TDP 15 phường Tây	0	0		
470	ABB	Nguyễn Nhật Minh			Con đẻ					TDP 15 phường Tây	0	0		
471	ABB	Nguyễn Trường Nam			Em trai	CMND	001096008695	4/11/2021	Cục cảnh sát qu	295B Lê Văn Sỹ, ph	0	0		
472	ABB	Phạm Thị Kim Dung	833111 298973	Trưởng phòng kiểm toán Phi tín dụng		CMND	1183057626	7/10/2021	Cục CS QLHC về TTXH	965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	20250	0	5/8/2006	
473	ABB	Đỗ Hoàng Thái	017C008532		Chồng	CMND	75083000608	3/10/2019	cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		
474	ABB	Đỗ Ngoan			Bồ chồng	CMND	273394167	4/10/2007	công an tỉnh BRVT	965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		

475	ABB	Cao Thị Minh Hoàng			Mẹ chồng	CMND	273394166	4/10/2007	công an tỉnh BRVT	965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		
476	ABB	Đỗ Hoàng Trúc My			Con		Còn nhỏ			965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		
477	ABB	Đỗ Hoàng Khánh My			Con		Còn nhỏ			965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		
478	ABB	Đỗ Hoàng Yến My			Con		Còn nhỏ			965/16/37 Quang Trung, P.14, Gò Vấp, TP.HCM	0	0		
479	ABB	Phạm Thế Hùng			Bố đẻ	CMND	1054012571	3/29/2021	cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
480	ABB	Nguyễn Thị Thu Hòa			Mẹ đẻ	CMND	1160024312	4/2/2021	cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
481	ABB	Phạm Quang Hiệp			Anh ruột	CMND	285048196	1/14/2010	công an Bình Phước	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
482	ABB	Mai Huỳnh Hương			chị dâu	CMND	285028089	9/22/2017	công an Bình Phước	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
483	ABB	Phạm Trung Hiếu			em ruột	CMND	285283228	7/22/2019	công an Bình Phước	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
484	ABB	Lý Minh Luyến			em dâu	CMND	285564758	12/22/2017	công an Bình Phước	22 Sư van hành, khu phố 4, Phường Long Thủy, huyện Phước Long, tỉnh Bình Phước	0	0		
485	ABB	Nguyễn Thị Dụ	018C666369	Kiểm toán nội bộ		CCCD	034186011380 cấp ngày 22/05/2020 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	5/22/2020	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô thị Edenrose, Thanh Liệt, Thanh Trì Hà Nội	0	0	5/17/2010	
486	ABB	Nguyễn Hữu Miên			Bố đẻ	CCCD	034061004589 cấp ngày 30/07/2019 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	7/30/2019	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 178 Lê Thánh Tông, Ngõ Quyền, Hải Phòng	0	0		
487	ABB	Lê Thị Gái			Mẹ đẻ	CCCD	034162007950 cấp ngày 17/07/2020 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	7/17/2020	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 178 Lê Thánh Tông, Ngõ Quyền, Hải Phòng	0	0		
488	ABB	Vũ Hồng Mô			Bố chồng	CMT	040240300 cấp ngày 09/10/2009 công an Điện Biên	10/9/2009	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Mường Thanh, Thành Phố Điện Biên	0	0		

489	ABB	Bùi Quỳnh Chăng			Mẹ chồng	CMT	040184316 cấp ngày 13/11/2007 Công an Điện Biên	11/13/2007	Công an Điện B	Phường Mường Thanh, Thành Phố Điện Biên	0	0		
490	ABB	Vũ Duy Tân	018C115589		Chồng	CCCD	011084000022 ngày cấp 13/11/2015 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	11/13/2015	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Khu đô thị Edenrose, Thanh Liệt, Thanh Trì Hà Nội	0	0		
491	ABB	Vũ Nguyễn Phúc Ngân			Con đẻ		Còn nhỏ			Khu đô thị Edenrose, Thanh Liệt, Thanh Trì Hà Nội	0	0		
492	ABB	Vũ Đức Đàm			Con đẻ		Còn nhỏ			Khu đô thị Edenrose, Thanh Liệt, Thanh Trì Hà Nội	0	0		
493	ABB	Vũ Nguyễn Lộc An			Con đẻ		Còn nhỏ			Khu đô thị Edenrose, Thanh Liệt, Thanh Trì Hà Nội	0	0		
494	ABB	Nguyễn Thị Hiền			Chị gái	CCCD	03418309701 ngày cấp 28/03/2018 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	3/28/2018	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ dân phố 2 Yên Bình, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	0	0		
495	ABB	Nguyễn Quang Duy			Anh rể	CCCD	111456591 ngày cấp 26/07/2012 Công An Hà Nội	7/26/2012	Công An Hà Nộ	Tổ dân phố 2 Yên Bình, Phúc La, Hà Đông, Hà Nội	0	0		
496	ABB	Nguyễn Hữu Mạnh			Em Trai	CCCD	034088002078 ngày cấp 04/07/2017 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	7/4/2017	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 178 Lê Thánh Tông, Ngõ Quyển, Hải Phòng	0	0		
497	ABB	Nguyễn Thanh Hồng			Em dâu	CCCD	031191000120 ngày cấp 16/07/2014 ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	7/16/2014	ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 178 Lê Thánh Tông, Ngõ Quyển, Hải Phòng	0	0		
498	ABB	Võ Thị Xuân Hương	018C960314	Kiểm toán viên cao cấp							4405	0	6/2/2008	
499	ABB	Huỳnh Hùng			chồng	CMND	số 079052003781	8/25/2019	TP HCM	B105 CC Thủ Thiêm	0	0		
500	ABB	Huỳnh Anh Minh			con ruột	CMND	số 079301000593	1/15/2008	TP HCM	B105 CC Thủ Thiêm	0	0		
501	ABB	Võ Văn Hiệp			anh ruột	CMND	số 079054001556	10/7/2019	TP HCM	Phước Vĩnh An, Củ C	0	0		
502	ABB	Võ Văn Thắng			anh ruột	CMND	số 022658701	5/16/2008	TP HCM	Phước Vĩnh An, Củ C	0	0		
503	ABB	Võ Thị Thu Lan			em ruột	CMND	số 021765926	3/31/2008	TP HCM	Phước Vĩnh An, Củ C	0	0		
504	ABB	Võ Thanh Tùng			em ruột	CMND	số 079068008357	12/21/2019	TP HCM	Phước Vĩnh An, Củ C	0	0		
505	ABB	Võ Thanh Lâm			em ruột	CMND	số 079073001824	4/20/2019	TP HCM	Phước Vĩnh An, Củ C	0	0		
506	ABB	Nguyễn Thùy Linh	018C360816	Kiểm toán viên cao cấp		CMND	001189014974	3/27/2018	CCS ĐKQL cư trú	420 Tổ 17 Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	1350	0	8/2/2018	
507	ABB	Nguyễn Văn Dũng			Bố đẻ									Đã mất
508	ABB	Lê Thị Phi Nga			Mẹ đẻ	CMND	001163016835	1/24/2019	CCS quản lý hành	420 Tổ 17 Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0	0		
509	ABB	Nguyễn Thùy Chi			Con đẻ						0	0		Còn nhỏ
510	ABB	Nguyễn Anh Minh			Em trai	CMND	001091020359	4/4/2018	CCS ĐKQL cư trú	420 Tổ 17 Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội	0	0		
511	ABB	Lý Thụy Đoan trang		Kiểm toán viên cao cấp		CMND	079183038773	5/10/2021	Cục trưởng cục	117/26 Cổng Quỳnh,	0	0	12/27/2021	
512	ABB	Trình Hữu Đồ			Chồng	CMND	0308083010255	5/10/2021	Cục trưởng cục	117/26 Cổng Quỳnh,	0	0		
513	ABB	Trình Lý Minh Dũng			Con ruột					117/26 Cổng Quỳnh,	0	0		
514	ABB	Lý Hưng Việt			Bố ruột	CMND	139043000034	4/19/2021	Cục trưởng cục	117/26 Cổng Quỳnh,	0	0		
515	ABB	Nguyễn Thị Tuyền			Mẹ ruột	CMND	079150005609	4/19/2021	Cục trưởng cục	117/26 Cổng Quỳnh,	0	0		
516	ABB	Đặng Thị Cây			Mẹ chồng	CMND	38152000453	6/2/2016	Cục trưởng cục	Hà Ngọc, Hà Trung,	0	0		
517	ABB	Trình Hữu Thắng			Bố chồng						0	0		Đã mất
518	ABB	Châu Thị Quỳnh Như		Kiểm toán viên		CMND	024067916	9/7/2006	CA HCM	265/35 Nguyễn Thái	0	0	07/10/1021	
519	ABB	Châu Văn Đồ			Cha	CMND	046061000100	3/3/2017	Cục CS ĐKQL cư	265/35 Nguyễn Thái	0	0		
520	ABB	Nguyễn Thị Diễm Loan			Mẹ	CMND	046164000219	7/23/2018	Cục CS ĐKQL cư	265/35 Nguyễn Thái	0	0		
521	ABB	Châu Thị Quỳnh Nhiên			Em gái	CMND	025939728	9/3/2014	CA HCM	265/35 Nguyễn Thái	0	0		

522	ABB	Lê Đắc Công Hiệu		Trưởng phòng kiểm toán tin	Người nội bộ	CMND	068083000194	11/1/2022	Hồ Chí Minh	463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp, HCM	10395	0	5/4/2011	
523	ABB	Nguyễn Phước Thái			Bố vợ	CMND	021548002	12/12/2007	Hồ Chí Minh	463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp.	0	0		
524	ABB	Vũ Thị Hằng			mẹ vợ	CMND	021085135	12/12/2007	Hồ Chí Minh	463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp.	0	0		
525	ABB	Nguyễn Thị Hồng Diễm			Vợ	CMND	079185001450	10/3/2016	Hồ Chí Minh	463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp.	0	0		
526	ABB	Lê Đắc Anh Khôi			Con đẻ					463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp.	0	0		
527	ABB	Lê Đắc Anh Duy			Con đẻ					463/91/4 Lê Đức Thọ, P.16, Gò Vấp.	0	0		
528	ABB	Lê Đắc Phú			Anh ruột	CMND	250225288	8/8/2013	Lâm Đồng	Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
529	ABB	Lê Thị Thùy Tiên			Chị ruột	CMND	250313187	4/22/2019	Lâm Đồng	Đồng Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
530	ABB	Lê Đắc Thái Bình			Anh ruột	CMND	250341638	2/23/2016	Lâm Đồng	Đồng Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
531	ABB	Lê Thị Hạnh Nhơn			Chị ruột	CMND	250341660	3/3/2012	Lâm Đồng	Tân Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
532	ABB	Lê Đắc Công Minh			Anh ruột	CMND	250444939	3/15/2012	Lâm Đồng	Gio An, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0		
533	ABB	Phạm Thị Thủy			Chị ruột	CMND	250599635	2/14/2017	Lâm Đồng	Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
534	ABB	Lê Thị Kim Cúc			Chị dâu	CMND	250372227	11/13/2014	Lâm Đồng	Đồng Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
535	ABB	Trần Minh Hùng			Anh rể	CMND	250535402	3/3/2012	Lâm Đồng	Tân Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
536	ABB	Trần Trọng Nghiệp			Anh rể	CMND	250536039	8/27/2013	Lâm Đồng	Đồng Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
537	ABB	Nguyễn Thị Thu Thảo			Chị dâu	CMND	25068599	3/19/2014	Lâm Đồng	Gio An, Đà Lạt, Lâm Đồng	0	0		
538	ABB	Nguyễn Thị Lua			Mẹ đẻ	CMND	250130678	7/16/2016	Lâm Đồng	Đồng Lạc, Đinh Lạc, Di Linh, Lâm Đồng	0	0		
539	ABB	Ngô Thị Bình Trang	018C108489	Trưởng bộ phận		CMND	001180021746	11/22/2021	Hà Nội	P1702Ct2b Chung cư Nam Đô, số 609 Trương Định, Hà Nội	13500	0	10/12/2007	
540	ABB	Nguyễn Mạnh Chiêm			Chồng	CMND	001078005792	8/11/2015	Hà Nội	P1702Ct2b Chung cư Nam Đô, số 609 Trương Định, Hà Nội	0	0		
541	ABB	Phạm Thị Bình			Mẹ đẻ	CMND	036149000998	9/20/2016	Hà Nội	P2B5 khu TT Thủ Lệ 1, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0		
542	ABB	Ngô Quỳnh Ngọc			Bố đẻ	CMND	1050003788	12/7/2016	Hà Nội	P2B5 khu TT Thủ Lệ 1, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0		

543	ABB	Nguyễn Văn Huân			Bố chồng	CMND	111628407	5/14/2013	Hà Nội	Đội 4, Thôn Thượng, Phù Lưu, Ứng Hòa, Hà Nội	0	0		
544	ABB	Trần Thị Hợi			Mẹ chồng	CMND	110492521	5/14/2013	Hà Nội	Đội 4, Thôn Thượng, Phù Lưu, Ứng Hòa, Hà Nội	0	0		
545	ABB	Ngô Ngọc Quang			em trai	CMND	001083011723	10/26/2015	Hà Nội	P2B5 khu TT Thủ Lệ 1, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0		
546	ABB	Phạm Thị Cẩm Dung			Em dâu	CMND	001189018657	12/17/2018	Hà Nội	P2B5 khu TT Thủ Lệ 1, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội	0	0		
547	ABB	Nguyễn Thảo Linh			Con gái					P1702Ct2b Chung cư Nam Đô, số 609 Trương Định, Hà Nội	0	0		còn nhỏ
548	ABB	Vũ Minh Hải	018C360813	Kiểm toán viên cao cấp		CMND	001079025005	8/7/2019	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	6750	0	1/7/2019	
549	ABB	Nguyễn Thị Oanh			Mẹ đẻ	CMND	010511914	23/8/2003	Hà Nội	Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
550	ABB	Vũ Văn Linh			Bố đẻ		Đã mất		-					
551	ABB	Nguyễn Văn Phúc			Bố vợ	CMND	145647322	2/3/2011	CA Hưng Yên	Xã Phùng Chí Kiên, Hưng Yên	0	0		
552	ABB	Nguyễn Thị Tạo			Mẹ vợ	CMND	145750785	15/5/2012	CA Hưng Yên	Xã Phùng Chí Kiên, Hưng Yên	0	0		
553	ABB	Nguyễn Thị Phương			Vợ	CMND	033186000007	30/11/2012	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
554	ABB	Vũ Gia Kiên			Con đẻ		Còn nhỏ			Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
555	ABB	Vũ Gia Huy			Con đẻ		Còn nhỏ			Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
556	ABB	Vũ Minh Sơn			Em ruột		011867376	19/7/2007	CA Thành phố Hà Nội	Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
557	ABB	Nguyễn Thị Thu			Em dâu		001182030247	26/3/2019	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 4, Yên Duyên, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, Hà Nội	0	0		
558	ABB	Đỗ Kim Tuyền	018C360642	Kiểm toán viên chính			35185000126	25/12/2014	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG	Căn hộ 307 Chung cư K80D Ngõ 376 đường Bưởi - Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội	0	0	11/26/2018	
559	ABB	Đỗ Văn Tiến	010C002635		Bố đẻ		168035745	22/07/1998	CA Tỉnh Hà Nam	Thị Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	0	0		
560	ABB	Đinh Thị Vịnh			Mẹ đẻ		035161002172	06/07/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Thị Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	0	0		

561	ABB	Trịnh Văn Hoàn			Bố chồng		168383123	7/18/2010	CA Tỉnh Hà Nam	Thị Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	0	0		
562	ABB	Nguyễn Thị Thắng			Mẹ chồng		035154000660	1/6/2017	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG	Thị Sơn - Kim Bảng - Hà Nam	0	0		
563	ABB	Trịnh Văn Quý			Chồng		035083000140	12/25/2014	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG	Căn hộ 307 Chung cư K80D Ngõ 376 đường Bưởi - Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội	0	0		
564	ABB	Trịnh Đỗ Bảo An			Con đẻ		Còn nhỏ			Căn hộ 307 Chung cư K80D Ngõ 376 đường Bưởi - Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội	0	0		
565	ABB	Trịnh Đỗ Bảo Hân			Con đẻ		Còn nhỏ			Căn hộ 307 Chung cư K80D Ngõ 376 đường Bưởi - Vĩnh Phúc - Ba Đình - Hà Nội	0	0		
566	ABB	Đỗ Thị Lệ Thủy			Chị ruột		035182003156	3/13/2018	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG	Tổ 10 Lê Hồng Phong - TP Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam	0	0		
567	ABB	Phan Văn Hưng			Anh rể		035073002772	3/7/2019	Cục CS QLHC về TTXH	Tổ 10 Lê Hồng Phong - TP Phủ Lý - Tỉnh Hà Nam	0	0		
568	ABB	Đỗ Đại Dương			Anh ruột		035083000131	12/3/2014	Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG	Chung cư Bemes, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	0	0		
569	ABB	Vũ Thị Hằng			Chị dâu		035183000274	8/18/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Chung cư Bemes, Kiến Hưng, Hà Đông, Hà Nội	0	0		
570	ABB	Lâm Trúc Ly		Trưởng bộ phận Kiểm toán nội bộ	CMND	062187000075	6/1/2020	CCSQLHCVT	400/3 Phạm Văn Bạc		0	0	6/1/2016	
571	ABB	Lâm Xuân Lịch			Bố, mẹ đẻ	CMND	052060000168	6/17/2019	CCSQLHCVT	400/3 Phạm Văn Bạc	0	0		
572	ABB	Trần Thị Kim Hồng			Bố, mẹ đẻ	CMND	052167001046	4/7/2021	CCSQLHCVT	400/3 Phạm Văn Bạc	0	0		
573	ABB	Lâm Trúc Linh			Anh, chị, em ruột	CMND	062194000024	6/1/2020	CCSQLHCVT	400/3 Phạm Văn Bạc	0	0		
574	ABB	Võ Thanh Vy		Kiểm toán nội bộ		CMND	0271940618	2/13/2018		5, đường C3, P13, Q. Tân Bình, Tp HCM	0	0	10/25/2019	
575	ABB	Võ Nguyễn Nhuệ			Bố	CMND	270830093	8/12/2016		17/13, tổ 5, khu phố 5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	0	0		
576	ABB	Phạm Thị Thanh			Mẹ	CMND	270141936	10/25/2006		17/13, tổ 5, khu phố 5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai	0	0		
577	ABB	Phùng Thị Liên			Mẹ chồng	CMND	171039805	9/27/2009		08B/T Tổ 13, kp1, P. Tân Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai	0	0		
578	ABB	Ngô Ngọc Lâm			Chồng	CMND	173230685	3/20/2010		5, đường C3, P13, Q. Tân Bình, Tp HCM	0	0		
579	ABB	Ngô Võ Hải Đăng			Con	CMND	Còn nhỏ			5, đường C3, P13, Q. Tân Bình, Tp HCM	0	0		

[illegible]

605	ABB	Đào Văn Tứ			Bố chồng								25042018	Đã mất	
606	ABB	Ngô Thị Đàm	018C369999		Mẹ ruột	CMND	034142000912	08/03/2017	Cục CS ĐKQL	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
607	ABB	Vũ Văn Xanh			Bố ruột								25042018	Đã mất	
608	ABB	Đào Thị Mừng			Chị chồng	CMND	150077545	20/01/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
609	ABB	Nguyễn Văn Đàm			Anh rể	CMND	150255940	20/01/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
610	ABB	Đào Duy Hùng			Anh chồng	CMND	151077198	28/3/2009	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
611	ABB	Nguyễn Thị Loan			Chị dâu	CMND	150255886	20/01/2010	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
612	ABB	Đào Thị Vui			Chị chồng	CMND							25042018	Đã mất	
613	ABB	Phạm Hồng Hà			Anh rể	CMND	034051001847	12/01/2018	Cục CS ĐKQL	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
614	ABB	Đào Xuân Trang	018C350340		Anh rể	CMND	034059000101	14/7/2014	Cục CS ĐKQL	Phòng 1810 tòa nhà Tây Hà, số 19 Tổ Hữu, Khu đô thị mới Phụng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm Hà Nội	62357	0,007	25042018		
615	ABB	Vũ Thị Là	019C100494		Chị dâu	CMND	012398502	05/9/2009	Hà Nội	Phòng 1810 tòa nhà Tây Hà, số 19 Tổ Hữu, Khu đô thị mới Phụng Khoang, Trung Văn, Nam Từ Liêm Hà Nội	72504	0,008	25042018		
616	ABB	Đào Văn Quyết			Anh chồng	CMND	150840859	26/11/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
617	ABB	Lương Thị Thêm			Chị dâu	CMND	150851551	16/3/2009	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
618	ABB	Đào Thị Huệ			Chị chồng	CMND	150270048	15/8/1978	Thái Bình	Đình Dù, Văn Lâm, Hưng Yên			25042018		
619	ABB	Hà Mạnh Đoài			Anh rể	CMND	150840903	09/5/1983	Thái Bình	Đình Dù, Văn Lâm, Hưng Yên			25042018		
620	ABB	Đào Thị Phấn			Chị chồng	CMND	153860730	19/3/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
621	ABB	Chu Văn Thân			Anh rể	CMND	150255791	08/3/2008	Thái Bình	Đồng Quý, Tiền Hải, Thái Bình			25042018		
622	ABB	Vũ Văn Tiền		Phó CT HĐQT	Anh ruột	CMND	034059003584	10/5/2019	Cục Cảnh sát Q	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	3443845	0,365			
623	ABB	Nguyễn Thị Quỳnh Mai			Chị dâu	CMND	017166000061	9/5/2017	Cục CS ĐKQL	64 Nguyễn Lương Bằng, Đống Đa, Hà Nội	1341503	0,143			
624	ABB	Vũ Văn Hậu			Anh ruột	CMND	034071003957	14/11/2016	Cục CS ĐKQL	Lô số 6, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	18425456	1.958	25042018		
625	ABB	Đỗ Hương Giang	018C359446		Chị dâu	CMND	011949446	4/8/2011	Hà Nội	Lô số 6, Khu 1,3Ha, Quảng An, Tây Hồ, Hà Nội	0	0	25042018		
626	ABB	Vũ Thị Nhung			Chị ruột	CMND	034164000026	4/6/2014	Cục CS ĐKQL	187 Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	25042018		
627	ABB	Nguyễn Văn Hòe			Anh rể	CMND	151046775	23/4/2007	Thái Bình	187 Đại La, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0	25042018		

628	ABB	Nguyễn Thị Huyền (tức Vũ Thị Hiền)			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034164001194	22/5/2015	Cục CS ĐKQL	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0			
629	ABB	Hoàng Trung Nhật			Em rể Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034052000711	24/4/2015	Cục CS ĐKQL	Tây Sơn, Tiền Hải, Thái Bình	0	0			
630	ABB	Vũ Văn Hải			Em ruột Phó Chủ tịch HĐQT ABBANK	CMND	034064001259	27/5/2015	Cục CS ĐKQL	476A - Xã Đàn - P. Nam Đồng - Q. Đống Đa - TP. Hà Nội	0	0			
631	ABB	Tập đoàn Geleximco – Công ty CP			Thành viên HĐQT Geleximco	ĐKKD	011514947	14/6/2019	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tầng 8, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	120240310	12.779	25042018		
632	ABB	Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	16/UBCK-GPHĐKD	29/9/2006	Ủy ban Chứng	Tầng 16, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	5365282	0.57	25042018		
633	ABB	Công ty CP Quản lý vận hành và khai thác bất động sản Geleximco (Geleximco PME)			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0109427819	24/11/2020	Sở KH&ĐT Hà Nội	234 Phạm Văn Đồng, P. Cổ Nhuế 1, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	25042018		
634	ABB	Công ty CP Giáo dục tiên tiến Toàn cầu			Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0104979686 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 05/11/2010	05/11/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	Số 232 Phạm Văn Đồng (KĐT TP Giao Lưu), Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
635	ABB	Công ty CP Geleximco số 1			Thành viên HĐQT	ĐKKD	0102327879	26/07/2007	Sở KH&ĐT TP Hà Nội	36 Phố Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	0	0	25042018		
636	ABB	Công ty CP Đầu tư và XD Quốc tế Vigeba			Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0101164854	02/7/2001	Sở KH & ĐT Hà Nội	Số 232 đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0	25042018		
637	ABB	Công ty CP Giấy An Hòa			Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5000219471	6/8/2002	Sở KH&ĐT Tỉnh Tuyên Quang	Thôn An Hòa, Xã Vinh Lợi, Huyện Sơn Dương, Tỉnh Tuyên Quang	0	0	25042018		
638	ABB	Công ty CP nhiệt điện Thăng Long			Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5700669596 do Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 03/8/2007	03/8/2007	Sở KH&ĐT Tỉnh Quảng Ninh	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
639	ABB	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình		Công ty con	Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	0104394729	18/01/2010	Sở KH&ĐT Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, P. Ô Chợ Dừa, Q. Đống Đa, Hà Nội	0	0	25042018		
640	ABB	Công ty CP Sapa Việt Nam			Em ruột của Phó Tổng Giám đốc Công ty	ĐKKD	0900223270	11/6/2008	Sở KH&ĐT Tỉnh Yên Bái	Quốc lộ 5A, Xã Đình Dủ, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	0	0	25042018		

641	ABB	Công ty TNHH MTV XNK tổng hợp Thái Bình			Em ruột của Giám đốc Công ty	ĐKKD	1000401934	24/4/2019	Sở KH&ĐT Tỉ	Số 355, phố Lý Bôn, Phường Đề Thám, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	0	0	25042018		
642	ABB	Công ty CP Cảng Container Quốc tế Phù Đổng			Em ruột của Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD	0104913910	16/9/2010	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 8, Tòa nhà GELEXIMCO, SỐ 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
643	ABB	Công ty CP Xi măng Thăng Long			Em ruột của Thành viên HĐQT công ty	ĐKKD	5700360871	28/5/2001	Sở KH&ĐT tỉnh	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
644	ABB	Công ty CP Xi măng Thăng Long 2			Em ruột của Thành viên HĐQT công ty	ĐKKD	5700669606 do Sở KH&ĐT Quảng Ninh cấp ngày 03/8/2007	3/8/2007	Sở KH&ĐT Qu	Xã Lê Lợi, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
645	ABB	Công ty CP Xi măng An Phú			Em ruột của Thành viên HĐQT công ty	ĐKKD	3800408033 do Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Phước cấp ngày 05/02/2008	05/02/2008	Sở KH&ĐT Tỉ	Ấp An Tân, Xã An Phú, Huyện Hớn Quản, Tỉnh Bình Phước	0	0	25042018		
646	ABB	Công ty TNHH Sản xuất phụ tùng Ô tô xe máy Việt Nam			Em ruột của Chủ tịch HĐTV và Thành viên HĐTV	ĐKKD	0900219059 cấp lần đầu ngày 17/10/2003 tại Sở KH&ĐT Tỉnh Hưng Yên	17/10/2003	Sở KH&ĐT Tỉnh	Thôn Minh Khai, Thị Trấn Như Quỳnh, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	0	0	25042018		
647	ABB	Công ty CP Khách sạn – Dịch vụ Hà Nội Dream			Chị dâu là Chủ tịch HĐQT Công ty	ĐKKD	0106677539 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp ngày 30/10/2014	29/10/2020	Sở KH&ĐT Hà	Số 64 Nguyễn Lương Bằng, Phường Nam Đông, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
648	ABB	Công ty TNHH Golf – Geleximco Hòa Bình			Em ruột của Chủ tịch Công ty	ĐKKD	5400520482 do Sở KH&ĐT Tỉnh Hòa Bình cấp ngày 29/10/2020	29/10/2020	Sở KH&ĐT Tỉ	Nhà điều hành Hilltop Valley Golf Club, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình	0	0	25042018		
649	ABB	Công ty CP Sapa Văn Tào			Em ruột của Chủ tịch Công ty	ĐKKD	0900919653	09/7/2019	Sở KH&ĐT Hà	Tầng 7, Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	25042018		
650	ABB	Công ty Cổ phần Thủy điện tái tạo Hòa Bình			Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5400498893	07/11/2018	Sở KH&ĐT tỉnh	Khu Pheo, nhà điều hành sân golf Hòa Bình - Geleximco, Thị Trấn Kỳ Sơn, Huyện Kỳ Sơn, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	0	0	25042018		

651	ABB	Công ty CP Nông trường Đông Triều			Em ruột của Chủ tịch HĐQT	ĐKKD	5700102207	22/2/2006	Sở KH&ĐT tỉnh	Khu Trung tâm Nông trường cũ, Xã Bình Khê, Thị xã Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	0	0	25042018		
-----	-----	--------------------------------------	--	--	---------------------------------	------	------------	-----------	---------------	--	---	---	----------	--	--

**SỞ GIAO DỊCH
CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 1057/SGDHN-QLNY

Hà Nội, ngày 23 tháng 6 năm 2022

V/v Cung cấp thông tin về quản trị
công ty năm 2020/2021 và 06 tháng
đầu năm 2022 và danh sách người nội
bộ và người/tổ chức có liên quan đến

CÔNG VĂN ĐẾN ASBANK
Lúc 15h30 ngày 29-06-2022

Kính gửi: Tổ chức đăng ký giao dịch

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước tại Công văn số 3124/UBCK-GSDC ngày 25/5/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tổng hợp thông tin về quản trị công ty của các TCNY/ĐKGD, Sở GDCK Hà Nội đề nghị Quý Công ty thực hiện như sau:

1. Thời hạn công bố thông tin

STT	Nội dung công bố thông tin	Đối tượng CBTT	Thời hạn công bố	Cơ sở pháp lý
1	Bảng cung cấp về Quản trị công ty năm 2020/2021 và 06 tháng đầu năm 2022	Tổ chức đăng ký giao dịch	01/8/2022	Công văn số 3124/UBCK-GSDC ngày 25/5/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc tổng hợp thông tin về quản trị công ty của các TCNY/ĐKGD
2	Danh sách người nội bộ và người/tổ chức có liên quan đến người nội bộ	Tổ chức đăng ký giao dịch	30/6/2022	

2. Nội dung và cách thức cung cấp thông tin

2.1. Bảng cung cấp về Quản trị công ty năm 2020/2021 và 06 tháng đầu năm 2022

Bảng cung cấp thông tin về Quản trị công ty được lập theo Mẫu số 01 (đính kèm công văn), TCĐKGD thực hiện tải Mẫu số 01 theo đường link sau: <https://bit.ly/3xhhv03>. Sau khi nhập xong theo mẫu, TCĐKGD đặt tên file theo cú pháp sau: MCK_MS1 (trong đó MCK là tên mã chứng khoán của TCĐKGD) và gửi về địa chỉ Email: phong.qlny.hnx@gmail.com

2.2. Danh sách người nội bộ và người/tổ chức có liên quan đến người nội bộ.

Danh sách được chốt đến thời điểm gần nhất trước ngày 31/5/2022 được lập theo Mẫu số 03 (đính kèm công văn), TCĐKGD thực hiện tải Mẫu số 03 theo đường link sau: <https://bit.ly/3xhhv03>. Sau khi lập xong theo mẫu, TCĐKGD đặt tên file theo cú pháp sau: MCK_MS3 (trong đó MCK là tên mã chứng khoán của TCĐKGD) và gửi về địa chỉ Email: phong.qlny.hnx@gmail.com.

Mọi liên hệ và công bố thông tin xin gửi về Phòng Quản lý Niêm yết, Sở
Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Số 2 – Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà
Nội. Điện thoại: (024) 39412626; Fax (024) 39347818.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, QLNY.

